

VÀO TRƯỜNG MẦM NON – NHÀ TRẺ – CÁC CƠ SỞ GIỮ TRẺ QUY MÔ NHỎ

Kỳ hạn nhận đơn xét tuyển đợt 1 Dành cho đối tượng muốn vào nhà trẻ từ ngày 1 tháng 4 năm 2027



■ Kỳ hạn: **Năm 2026 - 11 - 2 (thứ hai) ~ 11 - 12 (thứ năm)** Trừ 3 /11 (lễ nghỉ) và 7/11 (thứ bảy)

■ Thời gian: Thứ hai ~ Thứ sáu Từ 9 giờ sáng ~ 5 giờ chiều (Riêng ngày 6/11 (Thứ sáu) nhận đơn đến 8 giờ tối)
Chủ nhật Từ 10 giờ sáng ~ 3 giờ chiều ※ Ngày 8 /11 (chủ nhật) tòa hành chánh mở cửa làm việc.

※Đối với những bé cần điều trị và hỗ trợ y tế thì xin vui lòng liên hệ trước với Ban Nuôi dạy trẻ mầm non.

■ Tiếp nhận ① **Nộp tại Tòa hành chánh lầu 6 Phòng họp lớn**

※Không có sự khác biệt gì trong xét tuyển đối với nơi nhận đơn và phương thức tiếp nhận đơn.

② **Nộp tại các nhà trẻ trong Thành phố mà phụ huynh có nguyện vọng 1.**

※Kỳ hạn nhận đơn tại các nhà trẻ Từ ngày 2 tháng 11 (Thứ hai) ~ Ngày 12 tháng 11 (Thứ năm)
(trừ thứ bảy, chủ nhật và lễ nghỉ) Từ 9 giờ sáng ~ 5 giờ chiều

Có thể đặt hẹn trước để nộp đơn tại Tòa hành chánh (chỉ dành cho đơn xét tuyển đợt 1)!
(Kỳ hạn đặt hẹn từ ngày 5/10 ~ ngày 10/11)

Mã QR để đặt hẹn

- Có thể đặt hẹn trước từ mã QR bên phải (Cần phải đăng ký trước để đặt hẹn)
- Chỉ có thể đặt hẹn cho 1 suất (tức 1 hộ gia đình) (mỗi suất 15 phút).
- Có thể đặt hẹn ngày có nguyện vọng ít nhất là 2 ngày trước ngày tòa hành chánh làm việc (không tính ngày nghỉ)
- Số suất đặt hẹn cũng có giới hạn.
- Cũng có thể nộp đơn tại tòa hành chánh mà không cần đặt hẹn.



■ **Đem theo:** ① Những giấy tờ cần thiết trong đơn xin ※ Chi tiết hãy xem ở trang 4

② Thẻ định danh cá nhân(マイナンバーカード) (Thẻ mã số cá nhân hoặc Tsuchika-đo) của người nộp đơn (phần của gia đình không cần) (Trường hợp địa chỉ không thay đổi).

※Nếu đem Tsuchika-đo thì cần giấy tờ xác định bản thân của người nộp đơn có hình như bằng lái hoặc hộ chiếu **(1 thứ)**.
Còn nếu đem thẻ bảo hiểm, sổ tiền hưu quốc dân, sổ sức khỏe mẹ con thì cần **(2 thứ)**

※Nếu người đi nộp không cùng hộ khẩu thì cần có giấy ủy nhiệm.

■ **Về làm đơn gửi qua bưu điện – làm đơn trực tuyến online** ※ Hãy xem chi tiết ở trang 5.

• Khi gửi qua bưu điện, để đảm bảo cho những giấy tờ cần thiết đã gửi, hãy gửi về Ban Nuôi dạy trẻ mầm non (Hoiku-Kodomoenka) (nhớ gửi đảm bảo, hoặc gửi Leta-pakku v.v...). Nhớ lưu số chứng nhận đã gửi và bảo quản cẩn thận.

• **【Thời hạn nhận đơn】** Xét tuyển đợt 1 : (Thứ năm) Ngày 12 tháng 11 năm 2026 (R.8) (có con dấu hiệu lực bưu điện)

Xét tuyển đợt 2 : (Thứ hai) Ngày 8 tháng 2 năm 2027 (R.9) (có con dấu hiệu lực bưu điện)

Địa chỉ gửi : 〒581-0003 八尾市本町一丁目1番1号 八尾市役所 保育・こども園課 認定入所係

■ **Các điều mục chú ý**

- Đối tượng là những người có nhu cầu gửi con (diện nhận định số 2 - số 3)
- **Việc xét tuyển không liên quan đến thứ tự nộp đơn.**
- Để tránh đông người, tại lầu 6 nơi nhận đơn chỉ tiếp nhận đơn (kiểm tra nội dung đã điền và thủ tục đính kèm). Nếu có thắc mắc hay cần liên hệ thì hãy điện thoại liên hệ hoặc đến quầy tiếp tân Ban Nuôi dạy trẻ mầm non ở lầu 7 tòa hành chánh.
- Sau kỳ hạn nhận đơn xét tuyển đợt 1, Ban Nuôi dạy trẻ mầm non ở lầu 7 Tòa hành chánh vẫn nhận đơn. Tuy nhiên, những đơn nộp sau kỳ hạn này sẽ không thuộc đối tượng được xét tuyển đợt 1.

Tiến độ xét tuyển

Xét tuyển đợt 1 Thông báo kết quả vào nhà trẻ ...Dự định gửi kết quả vào ngày 28- 1-2027 (kể cả người không được vào)
※Từ (thứ hai) ngày 1 tháng 2 năm 2027, chúng tôi bắt đầu trả lời thắc mắc có liên quan đến kết quả xét tuyển đợt 1.

Xét tuyển đợt 2 Kỳ hạn nhận đơn (Thứ hai) Ngày 8 tháng 2 năm 2027

Thông báo kết quả xét tuyển đợt 2 ... (Thứ sáu) Ngày 26 tháng 2 năm 2027 (chỉ thông báo cho những người được vào)
※Từ (thứ hai) ngày 1 tháng 3 năm 2027, chúng tôi bắt đầu trả lời thắc mắc có liên quan đến kết quả xét tuyển đợt 2.

Xét tuyển ngày 1/4 Kỳ hạn nhận đơn ... (T.năm) Ngày 4 tháng 3 năm 2027 **※Đối với kết quả xét tuyển sau kỳ hạn nhận đơn, Ban Nuôi dạy trẻ mầm non chỉ liên hệ với người được vào**

Hỗ trợ nuôi dạy trẻ gia đình đơn thân – cơ sở giữ trẻ được công nhận Kỳ hạn nộp đơn ... (Thứ hai) Ngày 15 / 3 / 2027

Hỗ trợ nuôi dạy trẻ gia đình đơn thân – cơ sở giữ trẻ được công nhận Thông báo kết quả ... (Thứ ba) Ngày 23 / 3 / 2027
(chỉ liên hệ với những người được vào nhà trẻ)

※Đối với cơ sở chi viện nuôi dạy trẻ gia đình đơn thân –

cơ sở giữ trẻ được công nhận thì xin vui lòng xem trang 31.

Mục lục

■ Cho đến khi vào trường mầm non

(diện nhận định số 2 – số 3)

1 Các chế độ nuôi dạy trẻ-nuôi dạy con	2	18 Bảng phí gửi trẻ niên khóa 2026 (tham khảo)	23
2 Tiến trình làm đơn xin	2	19 Miễn giảm phí gửi trẻ	24
3 Về gửi con	3	20 Phí trưng thu thực tế	24
4 Kỳ hạn nhận định gửi con có hiệu lực - mức độ cần gởi con	3	21 Miễn phí thức ăn phụ	25
5 Giấy tờ cần thiết khi làm đơn	4	22 Về cấp phụ phí đã trưng thu	25
6 Những lưu ý (thông thường) khi làm đơn	5	23 Về kỳ hạn quyết định phí gửi trẻ và quyết định miễn phí thức ăn phụ	25
7 Những lưu ý (về lý do cần thiết để gửi con) khi làm đơn vào nhà trẻ	7	24 Các chương trình nuôi dạy trẻ khác	26
8 Thông báo - quyết định vào nhà trẻ	9	25 Về bữa ăn trưa	26
9 Phát hành giấy chứng nhận đang chờ	9	26 Những chú ý khi gửi con ở nhà trẻ	26
10 Vào nhà trẻ nửa chừng	9	27 Thủ tục thôi gửi trẻ	28
11 Tiêu chuẩn (xét tuyển) vào nhà trẻ	10	28 Hỏi & đáp sau khi vào nhà trẻ	29
12 Số trẻ chiêu mộ đợt tháng 4/2027	13		
13 Danh sách các nhà trẻ	15		
14 Hỏi & đáp vào nhà trẻ	19		

■ Khi đã vào trường mầm non

(diện nhận định số 2- số 3)

15 Phí gửi trẻ	22	29 Tình hình xin vào các trường mầm non	30
16 Cách nộp phí gửi trẻ	22	30 Các cơ sở nuôi dạy trẻ công nhận	31
17 Về nợ phí gửi trẻ	23	31 Cơ sở nuôi dạy trẻ hỗ trợ gia đình đơn thân	31
		32 Cơ sở có dịch vụ gửi trẻ dạng doanh nghiệp	31
		33 Hỗ trợ nuôi dạy con trong khu vực niên khóa 2026 (tham khảo)	32
		34 Sơ đồ vị trí các cơ sở nuôi dạy trẻ	33

■ Ngoài ra

★Độ tuổi vào nhà trẻ

Độ tuổi vào các trường mầm non, các nhà trẻ là tuổi được tính tròn tuổi ở thời điểm ngày 1 tháng 4 năm đó.

※ Cho dù đã quá ngày sinh nhật nhưng vẫn tính là còn trong độ tuổi lúc đầu niên khóa cho đến hết niên khóa đó.

Độ tuổi của đối tượng vào nhà trẻ ngày 1 tháng 4 năm 2027 (Reiwa 9)	
Trẻ 5 tuổi	Sinh từ R.3 (2021).4.2 ~ R.4 (2022).4.1
Trẻ 4 tuổi	Sinh từ R.4 (2022).4.2 ~ R.5 (2023).4.1
Trẻ 3 tuổi	Sinh từ R.5 (2023).4.2 ~ R.6 (2024).4.1
Trẻ 2 tuổi	Sinh từ R.6 (2024).4.2 ~ R.7 (2025).4.1
Trẻ 1 tuổi	Sinh từ R.7 (2025).4.2 ~ R.8 (2026).4.1
Trẻ 0 tuổi	Sinh từ R.8 (2026).4.2 ~

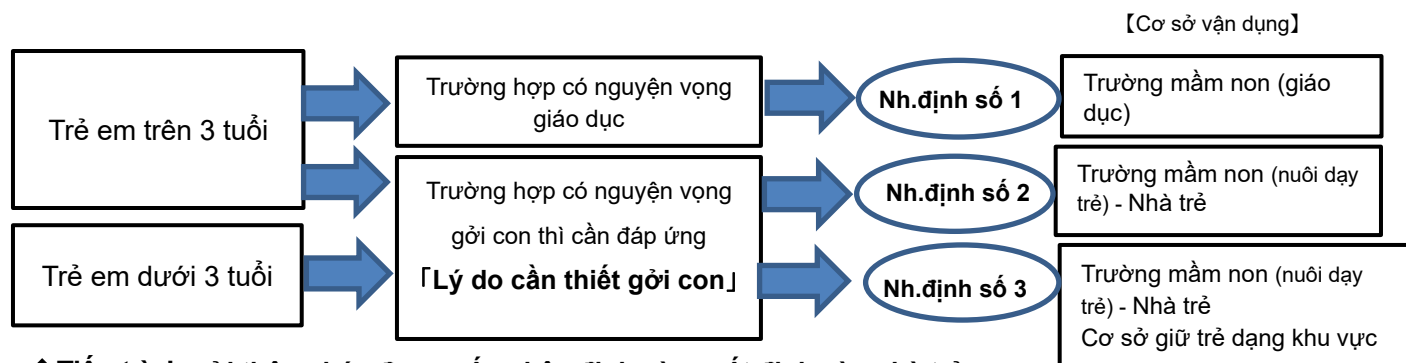
Cho đến khi vào trường mầm non, nhà trẻ (nhận định số 2 · số 3)

1 Chế độ về nuôi dạy trẻ · nuôi dạy con

Về cấp nhận định có nhu cầu giáo dục - nuôi dạy trẻ

◆Phân loại nhận định

Để gửi con vào các trường mầm non v.v...thì cần phải nộp “ Đơn xin cấp chi phí gửi con ở các cơ sở, nơi giữ trẻ dạng khu vực, đơn xin cấp nhận định có nhu cầu giáo dục - nuôi dạy trẻ kèm đơn xin vào các nhà trẻ (sau đây gọi là 「Đơn xin cấp nhận định kèm đơn xin vào trường mầm non, nhà trẻ」 , cần cấp nhận định số 2 hoặc nhận định số 3.



◆Tiến trình gửi thông báo được cấp nhận định và quyết định vào nhà trẻ

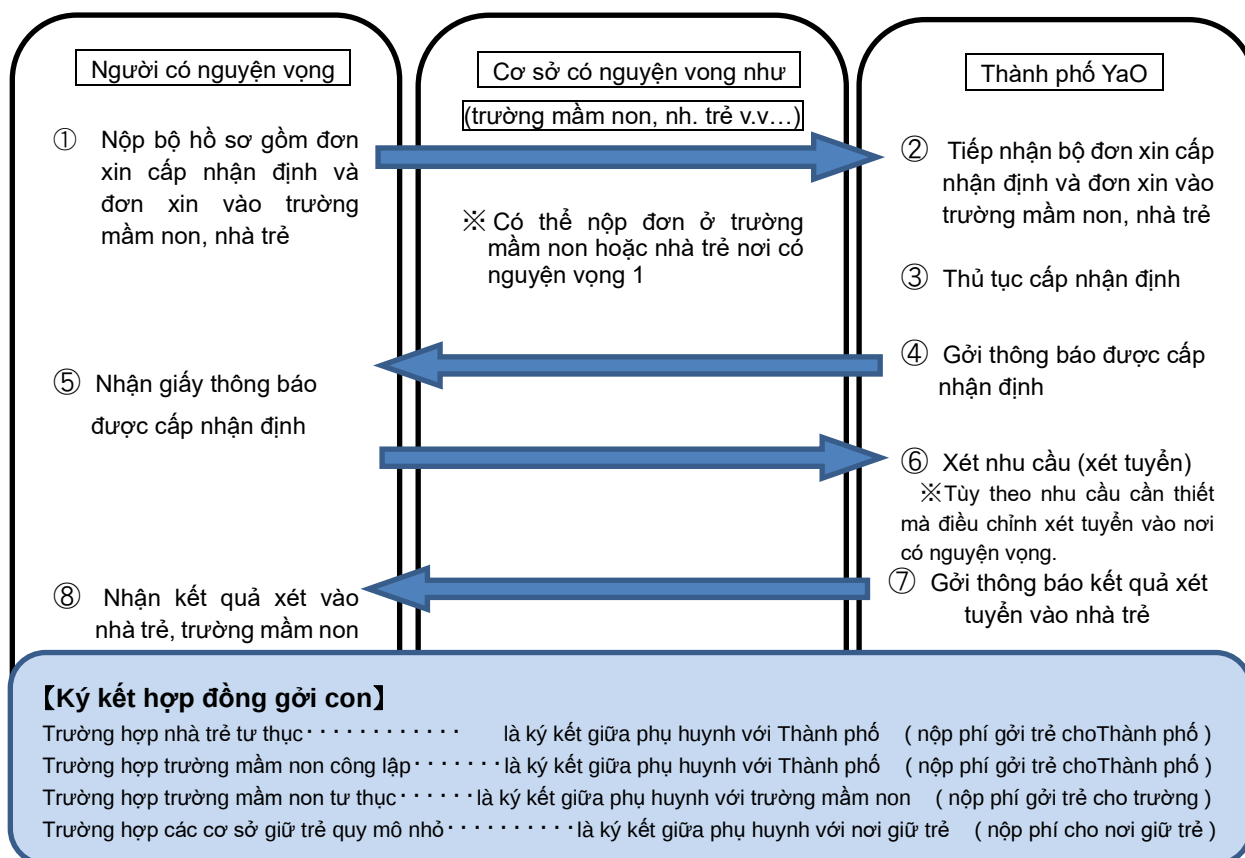
Đối với những người đã được công nhận thì được cấp giấy thông báo quyết định cấp nhận định. Thông báo cấp chứng nhận nhận định được tiến hành trước khi có quyết định vào nhà trẻ. Thực tế, việc chấp thuận vào nhà trẻ được quyết định sau khi đã xét nhu cầu cần thiết gửi con trong số những người đã được cấp giấy nhận định rồi mới quyết định cho vào trường mầm non, nhà trẻ.

2 Tiến trình làm đơn xin vào trường mầm non, nhà trẻ

Khi làm đơn xin vào trường mầm non, nhà trẻ v.v...thì cần nộp bộ hồ sơ gồm đơn xin cấp nhận định có nhu cầu gửi con và đơn xin vào trường mầm non, nhà trẻ.

※Tùy theo lý do cần thiết để gửi con mà giấy chứng nhận cần nộp khác nhau. (Về chi tiết, xin vui lòng xem cách ghi mẫu trong bộ đơn xin cấp nhận định và đơn xin vào trường mầm non, nhà trẻ).

◆Trình tự đối với bé diện nhận định số 2 - số 3 (Trường hợp có nguyện vọng vào trường mầm non, nhà trẻ)



3 Về gọi con

① Lý do cần thiết gọi con

Là phụ huynh của đứa trẻ muốn gọi (cha - mẹ v.v...) cần đáp ứng một trong các lý do dưới đây.

- Làm việc (là hình thái làm việc trên 64 giờ / tháng (không kể giờ nghỉ)).
- Thai nghén - sinh đẻ
- Phụ huynh bị bệnh tật - khuyết tật
- Điều dưỡng - chăm sóc cho thân tộc trong gia đình
- Khôi phục sau thảm họa thiên tai
- Đang tìm việc (kể cả chuẩn bị khởi nghiệp)
- Đang đi học (kể cả huấn luyện nghề nghiệp ở trường dạy nghề)
- Đang đi lánh tình trạng ngược đãi và bạo lực gia đình
- Đang nghỉ nuôi con nhỏ mà có con đang đi nhà trẻ, có nhu cầu gọi con tiếp
- Ngoài ra (Bé cần hỗ trợ chăm sóc)

Dù đáp ứng “Lý do cần thiết gọi con” nhưng cũng có khi không được vào trường mầm non, nhà trẻ vì số trẻ quy định có giới hạn. Trường hợp xin vào nhà trẻ mà số trẻ có thể vào vượt quá số trẻ quy định thì sẽ xét tuyển những em trong số các em đã được cấp nhận định có nhu cầu giáo dục - nuôi dạy trẻ rồi quyết định vào trường mầm non, nhà trẻ. Xin vui lòng xem từ trang 10 về (tiêu chuẩn xét tuyển).

Đối với những bé cần được hỗ trợ đặc biệt khi gọi thì có kỳ hạn tiếp nhận đơn riêng (Đối tượng niên khóa 2027 là những bé trên 3 tuổi mới) Kỳ hạn xét tuyển đợt 1 là từ ngày 1 ~ ngày 23 tháng 10 năm 2026. Cụ thể hãy liên hệ với Ban Nuôi dạy trẻ mầm non (Hoiku-Kodomoenka)

② Phân loại ứng với mức độ cần thiết gọi con

Đối với những bé thuộc diện nhận định số 2 - số 3 thì tùy theo mức độ cần thiết gọi con mà lại được phân loại như sau. Có thể gọi con trong khoảng thời gian quy định của mỗi nhà trẻ.

- Gọi con thời gian tiêu chuẩnlàm việc toàn thời gian (trên 120 tiếng / tháng), (có thể gọi con tối đa 11 tiếng / ngày).
- Gọi con thời gian ngắn.....làm việc bán thời gian, làm việc thời gian ngắn (không quá 120 tiếng / tháng)
(có thể gọi con tối đa 8 tiếng / ngày)

➤ Tuy nhiên, trên thực tế thời gian cần thiết gọi con có thể vận dụng là thời gian làm việc và thời gian di chuyển để làm việc nên có thể vận dụng trong phạm vi thời gian cần thiết gọi con đối với công việc hiện tại.

※Chi tiết về thời gian giữ trẻ của các nhà trẻ thì hãy xem từ trang 15 về giờ giấc giữ trẻ của các cơ sở nuôi dạy trẻ.

③ Đối tượng trẻ em có thể gọi

Là các bé sơ sinh từ 2 tháng tuổi trở lên cư ngụ trong thành phố YaO.

4 Mức độ cần thiết gọi con và thời hạn hiệu lực của nhận định có nhu cầu giáo dục· nuôi dạy trẻ

Lý do cần thiết gọi con	Mức độ cần thiết gọi con (Thời gian có thể gọi) (※1)		Thời hạn nhận định nhu cầu giáo dục· nuôi dạy trẻ có hiệu lực	
			Nhận định số 2 (trẻ trên 3 tuổi)	Nhận định số 3 (Trẻ dưới 3 tuổi) (※2)
Lao động	Gọi t.gian t.chuẩn	Gọi t.gian ngắn	Cho đến đi học tiểu học	2 ngày trước sinh nhật 3 tuổi
Thai nghén · Sinh đẻ	Gọi con thời gian tiêu chuẩn		Ngày cuối tháng sau ngày đã vượt quá 8 tuần sau khi sinh	Ngày cuối tháng sau ngày đã vượt quá 8 tuần sau khi sinh (※3)
Bệnh · Khuyết tật	Gọi t.gian t.chuẩn	Gọi t.gian ngắn	Cho đến đi học tiểu học	2 ngày trước sinh nhật 3 tuổi
Điều dưỡng · Khán hộ	Gọi t.gian t.chuẩn	Gọi t.gian ngắn	Cho đến đi học tiểu học	2 ngày trước sinh nhật 3 tuổi
Phục hồi thảm họa	Gọi con thời gian tiêu chuẩn		Cho đến đi học tiểu học	Cho đến đi học tiểu học
Đang tìm việc	Gọi con thời gian ngắn		Cho đến ngày cuối tháng của ngày sau khi sanh được 90 ngày (※4)	
Đang đi học	Gọi t.gian t.chuẩn	Gọi t.gian ngắn	Cho đến cuối tháng mà phụ huynh dự định tốt nghiệp- hết khóa (※4)	
Ngược đãi · bạo lực	Gọi con thời gian tiêu chuẩn		Cho đến đi học tiểu học	2 ngày trước sinh nhật 3 tuổi
Nghỉ nuôi con nhỏ	Gọi con thời gian ngắn		(Thời hạn nghỉ nuôi con nhỏ giới hạn cho đến hết niên khóa mà đứa bé mới sinh đã tròn 1 tuổi. Kỳ hạn nghỉ nuôi con nhỏ của phụ huynh (※4))	
Lý do khác	Gọi t.gian t.chuẩn	Gọi t.gian ngắn	Cho đến đi học tiểu học	2 ngày trước sinh nhật 3 tuổi

※1 Thời gian vượt quá thời gian có thể gọi con (thời gian cho phép gọi) thì sẽ tính là thời gian giữ trẻ kéo dài.

※2 Khi giấy nhận định số 3 đã quá thời hạn thì sẽ được gọi thông báo cấp giấy chứng nhận nhận định số 2.

※3 Kỳ hạn ghi ở bảng trên, hoặc kỳ hạn cho đến khi tròn 3 tuổi thì tính theo Gọi con thời gian ngắn. Khi đổi từ nhận định số 3 sang nhận định số 2 thì áp dụng theo như trường hợp ※2

※4 Kỳ hạn ghi ở bảng trên, hoặc kỳ hạn cho đến khi học tiểu học diện nhận định số 2, hoặc cho đến tròn 3 tuổi diện nhận định số 3 thì tính theo Gọi con thời gian ngắn. Khi đổi từ nhận định số 3 sang nhận định số 2 thì áp dụng theo như trường hợp ※2

5 Giấy tờ cần thiết khi làm đơn (xin lưu ý trường hợp nộp không đầy đủ thì không nhận đơn)

(1) Giấy tờ cần thiết đối với mọi đối tượng

	Tên giấy tờ
1	Đơn xin cấp chi phí gửi con ở các cơ sở, nơi giữ trẻ dạng khu vực, đơn xin cấp nhận định có nhu cầu giáo dục - nuôi dạy trẻ kèm đơn xin vào các nhà trẻ hoặc trường mầm non
2	Phiếu chất vấn sơ bộ về đứa bé muốn xin vào nhà trẻ hoặc trường mầm non
3	Giấy chứng nhận lý do gửi con hoặc giấy chứng nhận công việc (của cha-mẹ) (trừ hộ đơn thân, hộ đang điều đình ly hôn thì của cả 2 người) 【Những người kinh doanh tự do (kể cả hợp đồng kinh doanh-làm việc gia công tại nhà) Cần đính kèm bản sao tờ khai thuế và bản sao giấy thành lập doanh nghiệp và các tài liệu chứng minh việc tự kinh doanh - việc gia công tại nhà chẳng hạn như giấy báo thu nhập
4	Các giấy xác nhận xin vào nhà trẻ, trường mầm non 【quan trọng】

(2) Những giấy tờ cần thiết tùy theo hoàn cảnh (Những người thuộc diện nào thì chỉ nộp cho diện đó)

	Đối tượng	Những giấy tờ cần thiết
1	Trường hợp có anh chị em làm đơn cùng lúc	Đơn xin cấp chi phí gửi con ở các cơ sở, nơi giữ trẻ dạng khu vực, đơn xin cấp nhận định có nhu cầu giáo dục - nuôi dạy trẻ kèm đơn xin vào các nhà trẻ hoặc trường mầm non (giấy riêng)
2	Những người đang nhận trợ cấp xã hội	Giấy chứng nhận đang nhận trợ cấp xã hội
3	Những người tự kinh doanh (kể cả hợp đồng kinh doanh - gia công tại nhà)	Giấy tờ chứng nhận tự kinh doanh - làm gia công
4	Những người dự định sinh con	Tờ copy sổ tay sức khỏe mẹ và bé (※ trang có ghi tên người mẹ và trang có ghi ngày dự định sinh)
5	Những người đang trong tình trạng phục hồi thảm họa	Giấy chứng nhận bị thảm họa
6	Những người đang đi tránh tình trạng bị bạo lực v.v...	Giấy chứng nhận của những nơi đã tư vấn (hãy tư vấn riêng cá nhân)
7	Cha mẹ đơn thân - Người đang điều đình ly hôn (Trừ trường hợp hộ khẩu của cha và mẹ cùng địa chỉ (kể cả hộ khẩu phân ly)	Cha mẹ đơn thân Những giấy tờ liên quan điều đình ly hôn (phiếu tiếp nhận đơn, giấy mời)
8	Những người thuộc diện được cộng điểm vì đang gửi con ở các nơi giữ trẻ tạm thời - các cơ sở giữ trẻ chưa được công nhận v.v... (trừ những người được thành phố giới thiệu đến các cơ sở giữ trẻ được công nhận)	Giấy chứng nhận đang gửi con ở các cơ sở giữ trẻ chưa được công nhận v.v... các cơ sở giữ trẻ tạm thời
9	Những người (có dự định) làm việc trong các nhà trẻ được công nhận, có bằng cấp bảo mẫu (giữ trẻ) hoặc bằng cấp dạy mẫu giáo	Bản copy bằng cấp bảo mẫu hoặc bằng cấp dạy mẫu giáo
10	Những người làm đơn diện phụ huynh bị bệnh tật khuyết tật	Một trong các bản copy sổ tay người bệnh tật khuyết tật (cấp 1~4) – Sổ tay rối loạn phát triển (cấp A-B1-B2) – Sổ tay phúc lợi y tế người bị rối loạn thần kinh (cấp 1-2)
11	Những người làm đơn diện điều dưỡng - khán hộ thân tộc	Một trong các bản copy sổ tay người bệnh tật khuyết tật (cấp 1~4) – Sổ tay rối loạn phát triển (cấp A-B1-B2) – Sổ tay phúc lợi y tế người bị rối loạn thần kinh (cấp 1-2) hoặc giấy chứng nhận lý do gửi con 2 (điền phần dữ kiện bệnh tật)
12	Những người đang đi học (hoặc dự định đi học)	Chương trình học có ghi kỳ hạn - thời gian học (thời khóa biểu) v.v...
13	Những người đang tìm việc	Giấy tờ cho biết tình hình đi xin việc như phiếu đăng ký ở cơ quan giới thiệu việc làm công cộng v.v...
14	Trường hợp đứa trẻ muốn xin vào nhà trẻ - thân tộc trong cùng hộ khẩu có sổ tay bệnh tật, khuyết tật	Bản copy sổ tay người bệnh tật khuyết tật - sổ tay rối loạn phát triển - sổ tay phúc lợi y tế của người bị rối loạn thần kinh
15	Trường hợp phải nuôi dưỡng con không cùng hộ khẩu	Phiếu cư ngụ của đứa con ở riêng (nếu sống trong thành phố YaO thì không cần)
16	Trường hợp ở thời điểm ngày 1-1-2026 không sống ở T.phố YaO	Giấy chứng nhận thuế (Hãy xin tại thành phố nơi đã đăng ký cư ngụ ở thời điểm ngày 1 tháng 1 năm 2026.)
17	Trường hợp có dự định chuyển đến YaO sinh sống	Đơn xin chuyển đến (Có thể tải từ trang Web của Thành phố YaO)
18	Trường hợp có nguyện vọng vào trường mầm non, nhà trẻ của các thành phố khác	Giấy xác nhận có liên quan về xin vào các cơ sở nuôi dạy trẻ được công nhận ngoài Thành phố YaO (có thể tải từ trang nhà của T.phố YaO)
19	Trường hợp nội dung đơn xin có thay đổi	Giấy báo thay đổi nội dung đơn xin / giấy tờ chứng minh cho nội dung sau khi đã thay đổi

6 Những chú ý khi làm đơn (mọi đối tượng)

◆ Về đơn xin vào nhà trẻ ngày 1 tháng 4 năm 2027 (R.9)

● Về làm đơn gửi qua bưu điện ※Có trường hợp chúng tôi điện thoại để xác nhận nội dung đơn.

- Kỳ hạn chót nhận đơn xin xét tuyển đợt 1 là (thứ năm) ngày 12/11/2026 (có con dấu hiệu lực của bưu điện). Nếu gửi mà con dấu hiệu lực của bưu điện sau ngày đó thì thuộc đối tượng xét tuyển đợt 2 nên xin hãy lưu ý. Kỳ hạn chót để nộp đơn xét tuyển đợt 2 là (thứ hai) ngày 8 tháng 2 năm 2027 (có con dấu hiệu lực của bưu điện).
- Trường hợp gửi đơn qua bưu điện thì (Trường hợp tải mẫu đơn xin trên trang Web thì thay cho bao thư đựng tất cả các mẫu đơn, nhớ gửi kèm tờ đánh dấu xác nhận các giấy tờ gửi) sau khi để đầy đủ những giấy tờ cần thiết cho đơn xin vào bao thư, hãy gửi cho Ban Nuôi dạy trẻ mầm non (bằng cách gửi đảm bảo hoặc gửi Leta-pakku). Gửi xong nhớ lưu lại số chứng nhận đã gửi và bảo quản cẩn thận.
- Sau khi nhận đơn, sẽ có thông báo bằng cách gửi "Phiếu tiếp nhận". Phiếu này được gửi đến nhà trong vòng khoảng 1 tháng kể từ khi gửi đơn. Nếu không thấy gửi tới thì hãy liên hệ với Ban Nuôi dạy trẻ mầm non. Khi "Phiếu tiếp nhận" đã gửi tới thì hãy lưu giữ cẩn thận. Tuy nhiên, cho dù "Phiếu tiếp nhận" đã được gửi tới nhưng giấy tờ đã gửi không ghi đầy đủ hoặc còn thiếu thì coi như đơn xin chưa hoàn tất xin nên xin hãy lưu ý.

● Về làm đơn trực tuyến (online) ※Có trường hợp chúng tôi điện thoại để xác nhận nội dung đơn.

- Có thể làm đơn bằng cách vận dụng dịch vụ hoàn hảo 「ぴつたりサービス」 bằng chế độ dùng mã số cá nhân nhưng một phần những giấy tờ trong đơn xin cần phải nộp riêng qua bưu điện.

◆ Về những giấy tờ cần nộp

- Trên nguyên tắc người nộp đơn phải là người cùng cư ngụ. Trường hợp vì hoàn cảnh mà người đi nộp đơn không cùng hộ khẩu thì để nộp đầy đủ bộ hồ sơ xin cấp nhận định và đơn xin vào trường mầm non (nhà trẻ), cần phải có giấy ủy nhiệm.
- Khi làm đơn xin, cần phải trình thẻ mã số cá nhân vì có liên quan đến đơn xin cấp nhận định có nhu cầu gọi con, để có thể xác định được bản thân đương sự thì cần nộp những giấy tờ có thể xác định được mã số cá nhân.
- Đối với những đơn nộp sau kỳ hạn tiếp nhận đơn xét tuyển đợt 1 thì không thuộc đối tượng được xét tuyển đợt 1 nên hãy chú ý nộp đơn đúng trong kỳ hạn nhận đơn.
- Kỳ hạn nộp đơn xét tuyển đợt 2 là (thứ hai) ngày 8 tháng 2 năm 2027 (R.9).
- Ở thời điểm nộp, nếu ghi chưa đầy đủ những phần không thể chỉnh sửa và không chuẩn bị đủ giấy tờ thì không nhận đơn.
- Không nhận hồ sơ được ghi bằng bút Frixon (loại bút có thể bôi xóa)
- Trường hợp chỉnh sửa khi ghi sai thì gạch 2 gạch chỗ bị sai. Mọi chỉnh sửa bằng bút xóa, băng xóa, v.v... thì không có hiệu lực
- Đối với giấy chứng nhận lý do gọi con (giấy chứng nhận công việc) thì có thể dùng bản copy. Tuy nhiên, giấy chứng nhận đó chỉ có hiệu lực khi ngày mà chủ xí nghiệp xác nhận trong giấy tính đến thời điểm nộp không quá 6 tháng.
- Trường hợp phát hiện nội dung ghi trong đơn xin không đúng với thực trạng thì đơn xin đó được xem là gian dối, không có hiệu lực. Trường hợp đã có quyết định vào nhà trẻ thì sẽ hủy bỏ quyết định.
- Trường hợp biết mình có thai sau khi đã hết kỳ hạn nhận đơn xét tuyển đợt 1 cũng vậy, nhất định phải nộp bản copy của sổ tay sức khỏe mẹ và bé (copy tờ bìa và tờ có ghi ngày dự định sinh con). Vì có liên quan đến việc xét tuyển. Trường hợp không nộp thì có khi bị hủy kết quả xét vào nhà trẻ nên xin hãy lưu ý. Về chi tiết hãy tham khảo ở trang 8.

◆ Về kết quả xét tuyển

- Những người nộp đơn trong kỳ hạn nhận đơn xét tuyển đợt 1, tùy theo dữ kiện ở thời điểm ngày 1 tháng 4 năm 2027, sẽ tiến hành thẩm tra nhận định và xét tuyển.
- Giấy thông báo kết quả quyết định vào nhà trẻ, trường mầm non thì dự định sẽ gửi đi vào (thứ năm) ngày 28 tháng 1 năm 2027. Về kết quả xét tuyển đợt 1, chúng tôi sẽ trả lời những thắc mắc qua điện thoại hoặc tại quầy tiếp dân từ (thứ hai) ngày 1/2/2027.
- Khi có chỗ trống, có người hủy thì sẽ tiến hành xét đợt 2, chúng tôi chỉ gửi thông báo cho những người được vào nhà trẻ. Về kết quả xét tuyển đợt 2, chúng tôi sẽ trả lời những thắc mắc qua điện thoại hoặc tại quầy tiếp dân từ (thứ hai) ngày 1/3/2027.

◆ Làm đơn khi nội dung đơn xin đã nộp có thay đổi

- Các đơn xin tiếp nhận trong kỳ hạn xét tuyển đợt 1 thì thuộc diện xét tuyển đợt 1. Những đơn xin tiếp nhận sau ngày cuối cùng của đợt 1 đến ngày cuối cùng của kỳ hạn xét tuyển đợt 2 thì thuộc diện xét tuyển đợt 2. Các đơn xin tiếp nhận sau ngày cuối cùng nộp đơn cho lần xét tuyển đợt 2 sẽ được phản ánh kể từ ngày hôm sau khi tiếp nhận đơn xin.
- Trường hợp muốn thay đổi nội dung đơn xin đã nộp thì cần nộp những giấy tờ có liên quan cùng với "Đơn thay đổi nội dung". Xin lưu ý rằng nếu chỉ nộp các tài liệu liên quan hoặc chỉ nộp đơn xin thay đổi nội dung thì không được phản ánh trong quá trình xét tuyển.
- Những đơn xin gửi qua bưu điện thì ngày tiếp nhận đơn được căn cứ theo con dấu hiệu lực của bưu điện.
- Trường hợp đơn xin còn thiếu và chưa ghi đầy đủ thì ngày hoàn tất chỉnh sửa và bổ sung xem như là ngày tiếp nhận đơn.

◆ Về nhà trẻ có nguyện vọng

- Về nhà trẻ có nguyện vọng, có thể ghi đến 10 nguyện vọng nhưng trước khi ghi xin vui lòng xác định sau khi được vào nhà trẻ có cho con theo học được không. Vì thế, hãy đi tham quan nhà trẻ trước khi làm đơn xin. Tuy nhiên, trong kỳ hạn nhận đơn xét tuyển đợt 1, quý vị có thể thay đổi nhà trẻ có nguyện vọng. (nếu có thay đổi sau kỳ hạn nhận đơn xét tuyển đợt 1 thì đơn đó được xét trong lần xét tuyển đợt 2).
- Dù chỉ ghi có nguyện vọng 1 hay ghi đủ 10 nguyện vọng thì khi xét tuyển cũng không có ưu tiên gì. Để tránh trường hợp hủy kết quả sau khi có quyết định vào nhà trẻ, xin vui lòng ghi nhà trẻ thực sự có nguyện vọng. Nếu hủy kết quả thì bị trừ điểm từ lần xét tuyển thứ 2 nên hãy chú ý. ※Hãy tham khảo ở trang 12.
- Sau khi có kết quả xét tuyển vào nhà trẻ thì không đổi nhà trẻ được nữa nên xin vui lòng suy tính kỹ trước khi làm đơn.
- Về tình hình xin vào các nhà trẻ trước đây (phần đối tượng xét tuyển đợt 1) có đăng trên trang Web của thành phố YaO.
- Ngoài chi phí chi trả (phí gửi trẻ) thì các phụ phí, ngày nghỉ của nhà trẻ, thời gian giữ trẻ v.v... thì khác nhau ở mỗi nhà trẻ. Phí gửi trẻ ở các trường mầm non công lập - mầm non tư thục đều như nhau nhưng ngoài phí gửi trẻ ra thì phí bữa ăn (trẻ 3 tuổi trở lên), phí đồng phục, phí đồ dùng v.v... thì phụ huynh gánh chịu. Ngay cả khi được chuyển từ các cơ sở giữ trẻ quy mô nhỏ phụ huynh cũng cần phải trả chi phí cho các cơ sở. Về phụ phí mà phụ huynh phải trả ngoài phí gửi trẻ, xin hãy tham khảo trên trang Web của thành phố, chuyên đề "Phí phụ huynh gánh chịu ngoài phí gửi trẻ" hoặc xem trước tư liệu đã phát tại quầy tiếp tân của Ban Nuôi dạy trẻ mầm non và ở cơ sở giữ trẻ có nguyện vọng muốn vào. Mức phí của mỗi năm có thể thay đổi nhưng hãy xem mức phí đó như thông tin để tham khảo rồi hãy quyết định nhà trẻ có nguyện vọng muốn vào.
- Xin hãy lưu ý, nhà trẻ chính và phân hiệu nhà trẻ là 2 cơ sở riêng biệt nên không được xem là cùng cơ sở khi xét tuyển. Ví dụ : YaO Tanpopo Hoikuen và phân hiệu YaO Tanpopo Hoikuen.

◆ Về đơn xin chuyển đổi nhà trẻ

- Trường hợp làm đơn xin đổi nhà trẻ thì trên nguyên tắc được xét tuyển như đơn mới xin vào nhà trẻ nên chỉ xét trong lần xét tuyển đợt 1. Sau đó từ lần xét tuyển đợt 2 và xét tuyển vào nhà trẻ nửa chừng thì sẽ ưu tiên cho những đơn xin mới mà chưa được vào.
- Đối với những đơn xin chuyển đổi nhà trẻ thì không được rút đơn hoặc thay đổi sau kỳ hạn nhận đơn. Vì thế để thay đổi nhà trẻ hoặc rút đơn thì xin vui lòng nộp "Đơn thay đổi nhà trẻ có nguyện vọng" hoặc "Đơn xin thôi gửi - đơn xin rút đơn" trong kỳ hạn nhận đơn. Mặt khác, sau khi xét tuyển, đã có quyết định được chuyển đổi nhà trẻ, thì sẽ ưu tiên cho quyết định xin chuyển đổi nhà trẻ nên không thể tiếp tục theo học ở các trường mầm non hoặc nhà trẻ hiện đang theo học nên xin vui lòng lưu ý.
- Trường hợp muốn rút đơn xin chuyển nhà trẻ trong thời gian tiếp nhận đơn, vui lòng nộp "Đơn xin thôi gửi - Đơn xin rút đơn". Nếu không nộp đơn này, chúng tôi sẽ tiến hành quy trình xét điều chỉnh, xin lưu ý rằng nếu việc chuyển nhà trẻ được chấp thuận thì phụ huynh sẽ không thể tiếp tục gửi con ở trường mầm non hay nhà trẻ mà phụ huynh hiện tại đang gửi con.
- Đối với những người làm đơn xin chuyển nhà trẻ khi đang nghỉ nuôi con nhỏ thì chỉ xét cho đối tượng kết thúc kỳ nghỉ nuôi con hoặc rút ngắn kỳ nghỉ đó trong vòng 1 tháng (Nếu vào nhà trẻ ngày 1 tháng 4 thì đến ngày 1 tháng 5) sau khi chuyển nhà trẻ và có khả năng đi làm lại. Tuy nhiên, nếu trong vòng 1 tháng mà không đi làm lại thì bị cho thôi gửi trẻ nên xin hãy lưu ý.

◆ Về thay đổi từ nhận định số 1 (giáo dục mẫu giáo) sang nhận định số 2 (diện gửi nhà trẻ)

- Những em vào trường mầm non công lập diện nhận định số 1 (giáo dục mẫu giáo) nhưng vì hoàn cảnh cần phải gửi con, ngay cả trường hợp có nguyện vọng thay đổi sang diện nhận định số 2 (diện gửi nhà trẻ) thì cũng xin vui lòng nộp bộ đơn xin cấp nhận định kèm đơn xin vào nhà trẻ trong kỳ hạn xét tuyển. Tuy nhiên, việc có thể gửi con diện nhận định số 2 hay không thì còn căn cứ theo dữ kiện xét tuyển.

◆ Về đơn xin cho những bé dự sinh (sắp sinh)

- Đối với những bé dự định sinh trong kỳ hạn trước ngày 31/12/2026 thì có thể làm đơn xin trong kỳ hạn nhận đơn xét tuyển đợt 1. Tuy nhiên, nếu thực tế sinh sau ngày 1/ 1/ 2027 thì không thuộc đối tượng xét tuyển đợt 1 mà là xét tuyển đợt 2 nên xin hãy lưu ý.
- Đối với những bé dự định sinh sau ngày 1/1/2027 thì không nhận đơn diện dự định sinh. Thực tế, sau khi sinh bé thì làm đơn. Những bé sinh từ 1/1/2027 ~ 31/1/2027 thì có thể làm đơn xét tuyển đợt 2.

◆ Đối với những người hiện tại không sống trong thành phố YaO (kể cả người có dự định chuyển đến YaO)

- Cần có ủy nhiệm từ chính quyền địa phương nơi đang cư ngụ đến thành phố YaO nên xin hãy đăng ký ở thành phố nơi đang cư ngụ. Khi làm đơn, hãy tư vấn trước với Ban Nuôi dạy trẻ mầm non nơi địa phương cư trú để biết kỳ hạn đăng ký.**
- Kỳ hạn để ban nuôi dạy trẻ mầm non địa phương đang cư ngụ gửi đến Thành phố YaO là ngày 5 của tháng trước tháng muốn đăng ký (Trường hợp muốn vào nhà trẻ ngày 1/4/2027 thì kỳ hạn là ngày 12/11/2026. Nếu ngày cuối là thứ bảy, chủ nhật hay lễ nghỉ thì là ngày tòa hành chính mở cửa kế đó).
- Người dân YaO được ưu tiên trong quá trình xét tuyển. Ngoài ra, xin lưu ý là cần phải nộp đơn cho mỗi năm học, vì vậy ngay cả khi đã được nhận vào năm nay nhưng cũng có thể năm sau không được tiếp nhận nên có thể không được tiếp tục gửi con mong phụ huynh lưu ý.

- Việc tiếp nhận vào nhà trẻ được quyết định sau khi tham khảo ý kiến của các cơ sở giữ trẻ, và còn phải cân nhắc số trẻ đang được bảo lưu nên cũng có khi nhà trẻ phụ huynh có nguyện vọng vào có chỗ trống nhưng không được xét tuyển.
- Xét tuyển chỉ 1 lần. Khi không được vào nhà trẻ mà muốn được xét tuyển lại thì Ban Nuôi dạy trẻ mầm non nơi địa phương đang cư ngụ cần phải nộp đơn xin lại nên hãy liên hệ với địa phương nơi đang cư ngụ.
- Ngày nhập học vào nhà trẻ là ngày 1 hàng tháng.

(Những người có dự định chuyển đến Thành phố YaO trước ngày 31/3/2027)

- **Chỉ trong kỳ hạn nhân đơn xét tuyển đợt 1, tuy là người chưa đăng ký cư ngụ trong Thành phố YaO nhưng “có dự định chuyển đến” thì có thể nộp đơn xin vào nhà trẻ trực tiếp cho Thành phố YaO.** Khi xét tuyển cũng được xét như công dân của thành phố YaO. Thế nhưng, ở thời điểm ngày 31/3/ 2027 mà chưa có đăng ký chuyển đến cư ngụ trong thành phố YaO thì cho dù có đã có quyết định vào nhà trẻ cũng hủy kết quả nên xin vui lòng lưu ý. Ngoài ra, để xác định xem có chuyển đến YaO hay chưa thì vào khoảng cuối tháng 3, nhân viên Ban Nuôi dạy trẻ mầm non điện thoại kiểm tra.

◆ Trường hợp có nguyện vọng vào trường mầm non công lập hoặc nhà trẻ của các thành phố khác

- Trường hợp công dân của YaO mà có nguyện vọng vào các nhà trẻ ngoài thành phố YaO thì trên nguyên tắc làm đơn thông qua thành phố YaO dạng ủy thác (và vì tùy theo địa phương chuyển đến mà có thể làm đơn xin trực tiếp nên hãy hỏi ở địa phương đó). Việc xét tuyển được tiến hành ở thành phố có nguyện vọng đến. Về cách làm đơn, hãy hỏi ở Ban Nuôi dạy trẻ mầm non. Tuy nhiên, kỳ hạn nhận đơn xét tuyển ở các địa phương thì khác nhau. Vì thế hãy liên hệ với thành phố muốn chuyển đến để biết kỳ hạn nộp đơn, rồi nộp đơn cho thành phố YaO theo kỳ hạn chốt là 2 tuần trước khi hết kỳ hạn nhân đơn của thành phố muốn chuyển đến đã quy định. Trường hợp làm đơn sau đó thì do cần thời gian để thành phố YaO làm thủ tục hành chánh gửi hồ sơ đến thành phố có nguyện vọng nên có khi không kịp kỳ hạn nộp đơn. Vì vậy xin vui lòng thông cảm cho tiến trình làm đơn này.

◆ Về đơn xin vào nhà trẻ nửa chừng niên khóa 2026

- Đối với những người có nguyện vọng vào nhà trẻ nửa chừng trong niên khóa 2026 thì cần phải nộp đơn riêng vào nhà trẻ niên khóa 2026.
※Phiếu chất vấn sơ bộ (câu hỏi) về trẻ em thì có thể dùng bản copy trong bộ đơn xin vào nhà trẻ niên khóa 2027(R.9)
- **Những người có dự định sinh con thì không thể làm đơn xin vào nhà trẻ nửa chừng.** Hãy làm đơn sau khi sinh con.
- Những người có dự định chuyển đến thì hãy làm đơn thông qua địa phương nơi đang cư ngụ.

◆ Về khai thuế thị dân

- Để tính phí gởi trẻ trong niên khóa 2027 (phần tháng 4 ~ tháng 8) sẽ quyết định dựa trên mức thuế thị dân của niên khóa 2026. Những người chưa khai thuế thị dân thì hãy đi khai thuế. (tất cả những người trong cùng hộ khẩu cần khai thuế)
- Khi xét tuyển vào nhà trẻ thì mục “ Tiêu chuẩn quyết định thứ tự ưu tiên trong trường hợp đồng chỉ số ở mục số (3) -①” trang 12 và vận dụng “ mục số 4 về tỉ lệ thuế thị dân với mức thu nhập khi tính phí gởi trẻ”, nếu không khai thuế thị dân thì không xác định được thông tin về thuế nên không được ưu tiên khi xét tuyển, xin hãy lưu ý.

7 Những điểm lưu ý khi làm đơn xin vào nhà trẻ (về lý do cần gởi con)

◆ Đối với những người làm việc ở công ty - những người dự định làm việc

- Hãy đưa giấy chứng nhận lý do gởi con cho nơi làm việc hoặc nơi dự định làm việc để được xác nhận vào đó. Về hình thái làm việc, giấy chứng nhận làm việc trong trường hợp là nhân viên công ty điều phái thì nhờ công ty điều phái ghi. (Trường hợp biết chi tiết nội dung công việc thì nhờ nơi được điều phái làm việc chứng nhận cũng được)
- Khi cấp nhận định theo dữ kiện làm việc thì dữ kiện cần thiết là làm việc trên 64 tiếng / tháng (không tính giờ nghỉ)
- Để kiểm tra công việc hiện tại, có khi sẽ liên hệ và thăm viếng, yêu cầu nộp giấy tờ riêng. Ngoài ra, có khi chúng tôi liên hệ - điều tra về nội dung những giấy chứng nhận đã nộp.
- Sau khi nộp đơn xin vào nhà trẻ, nếu biết nơi dự định làm việc thay đổi và trên thực tế thời gian làm việc ít hơn so với thời gian ghi trong đơn, biết số điểm xét tuyển thay đổi theo phân loại thì hãy nhanh chóng liên hệ với Ban Nuôi dạy trẻ mầm non.
- **Đối với những người dự định đi làm, trường hợp được vào nhà trẻ ngày 1 tháng 4 thì trong vòng 1 tháng nhất định phải đi làm, khi đã đi làm thì cần phải nộp lại giấy chứng nhận lý do gởi con (giấy chứng nhận công việc).** Nếu không nộp thì sẽ bị cho thôi gởi trẻ vào cuối tháng 5 nên xin lưu ý.
- **Cho dù đã được vào nhà trẻ với dữ kiện đi làm - dự định đi làm mà trên thực tế giờ làm việc ít hơn so với lúc làm đơn thì do thay đổi phân loại theo số điểm nên có trường hợp hủy quyết định vào nhà trẻ và cho thôi gởi trẻ.**

◆ Đối với những người đang nghỉ nuôi con nhỏ

- Đối với những người hiện tại đang nghỉ nuôi con nhỏ, sau khi con được vào nhà trẻ, vì là đối tượng phải kết thúc kỳ nghỉ nuôi con nhỏ và đi làm lại trong vòng 1 tháng, thì nhất định phải nhờ nơi làm việc xác nhận mục “Nghỉ nuôi con nhỏ” “Ngày tháng năm (dự định) đi làm lại” trong “giấy chứng nhận công việc”.
- Đối với trường hợp muốn chuyển đổi nhà trẻ của những người đang nghỉ nuôi con nhỏ cũng vậy, giống với làm đơn xin vào nhà trẻ mới nên điều kiện là phải đi làm lại nên hãy lưu ý.
- Trường hợp đã được vào nhà trẻ, sau khi đi làm lại cần phải nộp giấy chứng nhận đã đi làm lại đã được gửi kèm cùng với thông báo kết quả xét tuyển vào nhà trẻ. Nếu không nộp giấy chứng nhận đã đi làm lại và không đi làm lại được thì sẽ bị cho thôi gửi trẻ nên xin hãy chú ý.
- Trong giấy chứng nhận công việc, hãy ghi thời gian (giờ giấc) dự định làm việc sau khi đi làm lại. Thời gian làm việc khi đi làm lại giảm đi ít hơn so với lúc làm đơn thì do thay đổi phân loại điểm số nên có trường hợp bị hủy quyết định vào nhà trẻ và bị cho thôi gửi trẻ.

◆ Đối với người kinh doanh tự do (kể cả hợp đồng kinh doanh) - Người làm việc gia công tại nhà (naishoku)

- Trong giấy chứng nhận công việc, khi nộp hãy đính kèm các giấy tờ xác nhận phụ huynh là người tự kinh doanh hoặc làm gia công tại nhà.
- Trường hợp làm việc gia công tại nhà thì cần xác nhận của đối tác giao việc.
- Khi cấp nhận định gửi con theo dữ kiện làm việc thì điều kiện cần thiết là làm việc trên 64 tiếng / tháng (không tính giờ nghỉ).
- Cũng có trường hợp liên hệ, điều tra về nội dung những giấy chứng nhận đã nộp.

◆ Những người làm đơn với dữ kiện thai nghén - sinh đẻ (những người dự định sinh con thì phải đọc kỹ)

- Ngay cả những người có các dữ kiện khác để gửi con cũng hãy nộp giấy chứng nhận lý do cần thiết gửi con - bản copy sổ tay sức khỏe mẹ và bé trang ① “tờ có tên họ người mẹ (tờ bia)” và trang ② “ngày dự định sinh” cả hai trang.
- Trường hợp ngày tiêu chuẩn vào nhà trẻ (hoặc ngày có nguyện vọng vào nhà trẻ) căn cứ theo ngày dự định sinh để tính, nếu thích ứng với kỳ hạn trước sinh 8 tuần - sau sinh 8 tuần - trường hợp đa thai thì trước sinh 14 tuần thì cho dù đã nộp chứng nhận làm việc cũng sẽ xét tuyển theo dữ kiện “thai nghén - sinh đẻ”.
- Trường hợp có nguyện vọng vào nhà trẻ ngày 1 tháng 4 năm 2027, thì những người ngày dự định sinh từ 3 / 2 / 2027 ~ 26 / 5 / 2027 (trường hợp đa thai thì đến 7 / 7 / 2027) sẽ thuộc đối tượng xét tuyển theo dữ kiện thai nghén - sinh đẻ. Đối với những người ngày dự định sinh không thích ứng với các kỳ hạn ghi trên thì sau khi có quyết định vào nhà trẻ, để kiểm tra xem có bị ảnh hưởng tới kết quả xét tuyển hay không thì có yêu cầu nộp lại giấy chứng nhận công việc.
- Căn cứ theo ngày dự định sinh để xét tuyển nên cho dù ngày sinh sau đó thay đổi cũng không được xét tuyển lại.
- Sau khi làm đơn, nếu biết đã mang thai cũng phải nhanh chóng nộp đơn xin thay đổi nhận định - giấy chứng nhận lý do gửi con - bản copy sổ tay sức khỏe mẹ và bé trang ① “tờ có tên họ người mẹ” (tờ bia) và trang ② “ngày dự định sinh” cả 2 trang.
- Sau khi vào nhà trẻ, trường hợp biết mình thích ứng diện xét tuyển với dữ kiện thai nghén - sinh đẻ thì cho dù đã có quyết định vào nhà trẻ với những dữ kiện khác cũng bị hủy quyết định vào nhà trẻ và cho thôi gửi trẻ.
- Điều kiện vào trường mầm non, nhà trẻ v.v... với dữ kiện thai nghén - sinh đẻ là trong kỳ hạn trước sinh 8 tuần (trường hợp đa thai là trước sinh 14 tuần) - cho đến cuối tháng của ngày kế tiếp ngày tròn 8 tuần sau sinh. Nếu sau đó không có dữ kiện để được cấp nhận định thì cho thôi gửi trẻ theo kỳ hạn.

◆ Đối với phụ huynh có dữ kiện bệnh tật

- Hãy nhờ bệnh viện xác nhận vào cột 「疾病要件の方」 trong giấy chứng nhận lý do cần thiết gửi con.

◆ Đối với phụ huynh có dữ kiện khuyết tật

- Hãy ghi cụ thể lý do khó khăn không thể trông nom con vào cột 「障がい要件の方」 trong giấy chứng nhận lý do cần thiết gửi con.
- Nộp kèm các bản copy của sổ tay khuyết tật thân thể (cấp 1 ~ 4) - sổ tay rối loạn phát triển (cấp A-B1-B2) - sổ tay phúc lợi y tế của người rối loạn thần kinh (cấp 1-2).

◆ Đối với những người có dữ kiện chăm sóc - điều dưỡng cho người thân

- Hãy ghi mối quan hệ với người cần được chăm sóc và điều dưỡng, tình hình và mức độ cần chăm sóc - điều dưỡng người bệnh vào cột 「介護・看護要件の方」 trong giấy chứng nhận lý do cần thiết gửi con.
- Cũng cần xác nhận của các cơ quan y tế nên nhờ bệnh viện xác nhận vào cột 「疾病要件の方」
※ Có thể thay thế chứng nhận của bệnh viện bằng cách nộp các bản copy của sổ tay khuyết tật thân thể (cấp 1~4) - sổ tay rối loạn phát triển (cấp A-B1-B2) – sổ tay phúc lợi y tế của người rối loạn thần kinh (cấp 1-2).

◆ Đối với những người đi học

- Hãy nhờ trường nơi đang theo học xác nhận đang đi học vào cột 「就学の方」 trong giấy chứng nhận lý do cần thiết gửi con, đồng thời nộp kèm bản copy của chương trình học như kỳ hạn - giờ giấc học (thời khóa biểu).
※"Trường học" thì được giới hạn trong các trường học hoặc trường dạy nghề được quy định trong Luật giáo dục trường học.
- Những người có dự định đi thi thì hãy tư vấn riêng. Tuy nhiên nếu thi rớt thì có trường hợp hủy đơn xin vào nhà trẻ.

◆ Đối với những người đang tìm việc

- Hãy điền cột 「求職中の方」 trong giấy chứng nhận cần thiết gửi con, kèm giấy chứng minh được một cách cụ thể tình hình đi xin việc như tờ copy phiếu đăng ký tìm việc ở cơ quan tìm việc công cộng, phòng vấn, ứng tuyển v.v...(Nếu không nộp giấy tờ đính kèm mà chỉ có giấy quảng cáo tìm người làm thì không có hiệu lực)
- Trường hợp được vào nhà trẻ vào ngày 1 tháng 4, kỳ hạn được đi nhà trẻ là cho đến cuối tháng 6, vì thế cần phải tìm việc, nộp giấy chứng nhận lý do cần thiết gửi con trong kỳ hạn đó. Nếu không nộp thì bị cho thôi gửi trẻ vào cuối tháng 6.

8 Thông báo - Quyết định vào nhà trẻ

Đối với trẻ nhập học mới, tức trẻ vào nhà trẻ từ ngày 1 tháng 4 năm 2027, thì trong số những người đã nộp bộ đơn xin vào nhà trẻ cùng với đơn xin cấp nhận định trong kỳ hạn tiếp nhận đơn xét tuyển đợt 1 (Từ ngày 2/11/2026 ~ 12/11/2026), qua xem xét lý do cần thiết gửi con của những người đã được cấp nhận định cần giáo dục - nuôi dạy trẻ, thông qua xét tuyển sẽ tiến hành quyết định cho vào nhà trẻ.

Giấy thông báo kết quả xét tuyển dự định gửi vào (thứ năm) ngày 28 tháng 1 năm 2027.

※Đối với những đơn xin từ sau xét tuyển đợt 2, thì chỉ gửi thông báo cho những ai được vào nhà trẻ.

※Đơn xin vào nhà trẻ niên khóa năm 2027(R.9) có hiệu lực cho đến hết ngày 31/3/2028(R.10) nên trong cùng niên khóa không cần thiết làm đơn lại. (Trường hợp nội dung trong đơn có thay đổi thì hãy nhanh chóng nộp lại những giấy tờ quy định cho Ban Nuôi dạy trẻ mầm non). Tuy nhiên, đơn xin sau ngày 1/4/2028 (R. 10) thì cần phải làm thủ tục.

9 Phát hành giấy chứng nhận đang chờ vào nhà trẻ

Kết quả xét tuyển, trong số những người thuộc diện bảo lưu (kể cả chờ vào nhà trẻ) nếu ai có nguyện vọng thì chúng tôi cấp "Giấy chứng nhận đang chờ".

※Có thể chỉ định ngày cấp giấy chứng nhận đang chờ nhưng không thể chỉ định ngày trước ngày nộp đơn hoặc 1 tháng trước ngày muốn vào nhà trẻ hoặc ngày sau ngày đã cấp.

※Từ ngày làm đơn đến ngày được cấp chứng nhận mất khoảng 2 tuần. Hãy dự trù thời gian để nộp đơn.

※Về nhận tiền trợ cấp và kéo dài kỳ nghỉ nuôi con nhỏ thì hãy liên hệ với nơi làm việc hoặc nơi giới thiệu việc làm công cộng.

10 Vào nhà trẻ nửa chừng

Sau lần tiếp nhận đơn vào nhà trẻ mỗi đầu niên khóa (ngày 2 tháng 4 hàng năm) thỉnh thoảng vẫn có nhận đơn.

Vào đầu tháng 4 hàng năm, việc quyết định cho vào nhà trẻ dựa trên cân đối số lượng trẻ quy định của nhà trẻ nên xin vào nhà trẻ nửa chừng là tình huống rất khó. Từ sau tháng 4, tùy theo tình hình có người xin thôi gửi trẻ ở trường mầm non hoặc nhà trẻ thì sẽ tiến hành tuyển chọn. Ban Nuôi dạy trẻ mầm non (Hoiku-Kodomoenka) chỉ liên lạc cho người đã được quyết định vào nhà trẻ biết là đã được chấp thuận.

Thông tin về các trường mầm non, các nhà trẻ có chỗ trống v.v...sẽ được cung cấp ở Ban Nuôi dạy trẻ mầm non (Hoiku-Kodomoenka) nên xin hãy liên hệ ở đó. (Điện thoại : 072 – 924 – 8529)

11 Về tiêu chuẩn xét tuyển

Trường hợp số đơn xin của những bé có đủ dữ kiện được vào nhà trẻ vượt số trẻ quy định thì tiến hành xét tuyển như sau.

Sẽ quyết định cho vào nhà trẻ theo thứ tự người có tổng số điểm cao nhất gồm điểm cơ bản và điểm cộng thêm như mục số (1)~(2) dưới đây. Điểm cơ bản được tính dựa trên tình hình làm việc của phụ huynh (cha - mẹ) và lấy phần điểm thấp. Trường hợp điểm tổng cộng của điểm cơ bản và điểm cộng thêm đồng điểm thì sẽ quyết định bằng cách chọn theo thứ tự của mục số (3). (Tùy theo tình hình có anh em đi nhà trẻ mà cũng có trường hợp không nhất thiết xét tuyển theo trình tự người có điểm cao.)

<Chú ý>

- ① Điểm cơ bản không tính trùng lặp. Trường hợp có trên 2 dữ kiện thì tính điểm cơ bản của dữ kiện có số điểm cao. (Cha: dữ kiện làm việc 60 điểm, bệnh tật 45 điểm ⇒ chọn dữ kiện làm việc 60 điểm)
- ② Ngày định tiêu chuẩn vào nhà trẻ, cơ bản là tính dựa trên ngày dự định sinh, trường hợp thích ứng với kỳ hạn nghỉ trước và sau khi sinh (trước khi sinh 8 tuần (trường hợp đa thai thì trước khi sinh 14 tuần) – sau sinh 8 tuần, thì cho dù có đáp ứng các dữ kiện khác cũng tính theo dữ kiện 「thai nghén·sinh đẻ」 khi xét tuyển vào nhà trẻ.
- ③ Đối với những người trong kỳ hạn nghỉ chăm sóc con còn nhỏ, nếu hết thời hạn nghỉ trong vòng 30 ngày kể từ ngày vào nhà trẻ, trường hợp có thể đi làm việc trở lại thì thuộc đối tượng được xét vào nhà trẻ.
- ④ Thứ tự các nguyện vọng không có liên quan, tuyển chọn từ người có nhu cầu cần gởi con cao. Không có tình trạng chỉ có 1 nguyện vọng thì có lợi. Chỉ có trường hợp đồng điểm thì xét dựa theo thứ tự nguyện vọng.
- ⑤ Vào nhà trẻ trong trường hợp của trẻ em trên 3 tuổi bị khuyết tật thì có diện riêng vào nhà trẻ đối với trẻ khuyết tật (nuôi dạy trẻ khuyết tật)
- ⑥ Các cơ sở giữ trẻ (nhà trẻ) phê chuẩn là các trường mầm non - các nhà trẻ - cơ sở giữ trẻ quy mô nhỏ.
- ⑦ **Trường hợp quyết định thời không gởi con khi bé được xét vào nhà trẻ ngày 1 tháng 4 thì trong cùng niên khóa đó những xét tuyển sau ngày 1 tháng 4 sẽ tính tổng chỉ số bằng cách trừ 5 điểm (- 5) trong tổng chỉ số xét tuyển.**

Bảng tiêu chuẩn xét tuyển vào nhà trẻ

(1)Chỉ số cơ bản

Hoàn cảnh	Chỉ số cơ bản	Hoàn cảnh – Lý do cần thiết để gởi con của phụ huynh
Làm việc	70	Làm việc trên 8 tiếng / ngày và trên 5 ngày / tuần (hoặc trên 160 tiếng / tháng)
	60	Làm việc trên 7 tiếng / ngày và trên 5 ngày / tuần (hoặc trên 140 tiếng / tháng)
	50	Làm việc trên 6 tiếng / ngày và trên 5 ngày / tuần (hoặc trên 120 tiếng / tháng)
	40	Làm việc trên 6 tiếng / ngày và trên 4 ngày / tuần (hoặc trên 96 tiếng / tháng)
	30	Làm việc trên 4 tiếng / ngày và trên 4 ngày / tuần (hoặc trên 64 tiếng / tháng)
Dự định làm việc	70	Có dự định làm việc trên 8 tiếng / ngày và trên 5 ngày / tuần (hoặc trên 160 tiếng / tháng) (có quyết định)
	60	Có dự định làm việc trên 7 tiếng / ngày và trên 5 ngày / tuần (hoặc trên 140 tiếng / tháng) (có quyết định)
	50	Có dự định làm việc trên 6 tiếng / ngày và trên 5 ngày / tuần (hoặc trên 120 tiếng / tháng) (có quyết định)
	40	Có dự định làm việc trên 6 tiếng / ngày và trên 4 ngày / tuần (hoặc trên 96 tiếng / tháng) (có quyết định)
	30	Có dự định làm việc trên 4 tiếng / ngày và trên 4 ngày / tuần (hoặc trên 64 tiếng / tháng) (có quyết định)
Thai nghén - sinh đẻ	10	Trước và sau khi sinh (kỳ hạn trước sinh 8 tuần - đa thai thì trước sinh 14 tuần - sau sinh 8 tuần)
Bệnh tật	80	Vì bệnh đang phải nhập viện trong thời gian dài
	65	Bệnh nặng thông thường nằm liệt giường
	45	Tình trạng bệnh nặng, khó khăn trong việc trông nom con
	15	Bị bệnh nhưng ngoài các trường hợp ghi trên

Hoàn cảnh	Chỉ số cơ bản	Hoàn cảnh – Lý do cần thiết để gọi con của phụ huynh
Khuyết tật	80	Tình trạng khuyết tật mức độ nặng (khuyết tật cơ thể cấp 1 ~ 2, rối loạn phát triển cấp A, B1, B2 và rối loạn thần kinh cấp 1)
	60	Tình trạng khuyết tật không quá nặng (khuyết tật cơ thể cấp 3 ~4, rối loạn thần kinh cấp 2)
Điều dưỡng - chăm sóc người bệnh	60	Có người khuyết tật nặng (trẻ em) sống chung (Khuyết tật cơ thể cấp 1 ~ 2, rối loạn phát triển cấp A, B1, B2 và rối loạn thần kinh cấp 1) vì bệnh nằm liệt giường cần chăm sóc và điều dưỡng hoặc chăm lo thường xuyên cho người phải đi trường khuyết tật.
	50	Có người khuyết tật không quá nặng (trẻ em) sống chung (Khuyết tật cơ thể cấp 3 ~ 4, rối loạn thần kinh cấp 2) phải chăm sóc và điều dưỡng
	45	Có người khuyết tật nặng (trẻ em) sống riêng (Khuyết tật cơ thể cấp 1 ~ 2, rối loạn phát triển cấp A, B1, B2 và rối loạn thần kinh cấp 1) vì bệnh nằm liệt giường thông thường phải chăm sóc và điều dưỡng
	30	Chăm sóc – điều dưỡng cho người bị bệnh nhưng ngoài các trường hợp trên
Gia đình bị tai họa	80	Tình trạng nhà cửa bị mất, bị hư hại đang trong thời gian khôi phục lại
Đang tìm việc	10	Đang tìm việc thông qua các cơ quan giới thiệu việc làm công cộng
Đi học	70	Đang theo học trên 8 tiếng / ngày và trên 5 ngày / tuần (hoặc trên 160 tiếng / tháng)
	60	Đang theo học trên 7 tiếng / ngày và trên 5 ngày / tuần (hoặc trên 140 tiếng / tháng)
	50	Đang theo học trên 6 tiếng / ngày và trên 5 ngày / tuần (hoặc trên 120 tiếng / tháng)
	40	Đang theo học trên 6 tiếng / ngày và trên 4 ngày / tuần (hoặc trên 96 tiếng / tháng)
	30	Đang theo học trên 4 tiếng / ngày và trên 4 ngày / tuần (hoặc trên 64 tiếng / tháng)
Gia đình ông bà nuôi cháu	75	Là gia đình mà cả cha mẹ đã chết • Ly dị • Mất tích • Bị giam giữ v.v...không có ở nhà mà chỉ có ông bà
Ngược đãi - bạo lực	80	Trong tình trạng lo sợ có bị ngược đãi và bạo lực cần được sự bảo hộ của xã hội

(2) Chỉ số điều chỉnh

Hoàn cảnh	Chỉ số Đ. chỉnh	Hoàn cảnh – Lý do cần thiết để gọi con của phụ huynh
Hoàn cảnh gia đình	+11	Hộ gia đình đơn thân (chỉ có mẹ hoặc cha)
	+3	Cha hoặc mẹ đang phải đi làm việc ở xa (trừ trường hợp có dự định kết thúc đi làm xa vào ngày có nguyện vọng vào nhà trẻ)
	+3	Hộ nhận trợ cấp xã hội
Làm việc (Trừ dự định làm việc)	+15	Là bảo mẫu hoặc người có bằng cấp dạy mẫu giáo đang làm việc tại các cơ sở nuôi dạy trẻ được công nhận trong thành phố (trừ người có nguyện vọng chuyển nhà trẻ)
	+10	Là bảo mẫu hoặc người có bằng cấp dạy mẫu giáo đang làm việc tại các cơ sở nuôi dạy trẻ được công nhận ngoài thành phố (trừ người có nguyện vọng chuyển nhà trẻ)
	+2	Thời điểm làm đơn thực chất đã đi làm việc
	+2	Hết kỳ nghỉ nuôi con nhỏ
Dự định làm việc	+15	Là bảo mẫu hoặc người có bằng cấp dạy mẫu giáo có dự định làm việc tại các cơ sở nuôi dạy trẻ được công nhận trong thành phố (trừ người có nguyện vọng chuyển nhà trẻ)
	+10	Là bảo mẫu hoặc người có bằng cấp dạy mẫu giáo có dự định làm việc tại các cơ sở nuôi dạy trẻ được công nhận ngoài thành phố (trừ người có nguyện vọng chuyển nhà trẻ)
Đang tìm việc	+1	Do người làm kinh tế chính bị thất nghiệp – có nhu cầu đi làm rất cao
Đưa trẻ bị khuyết tật	+3	Đưa trẻ trong đơn xin bị khuyết tật (Khuyết tật cơ thể cấp 1 ~ 4, rối loạn phát triển cấp A, B1, B2 và rối loạn thần kinh cấp 1 ~ 2)

Hoàn cảnh	Chỉ số Đ.chỉnh	Hoàn cảnh – Lý do cần thiết để gởi con của phụ huynh
Tình hình đưa trẻ	+3	Là trẻ em đã tốt nghiệp cơ sở giữ trẻ được công nhận (kể cả tốt nghiệp ở các phân hiệu, cơ sở giữ trẻ quy mô nhỏ, cơ sở giữ trẻ được công nhận của các Thành phố khác)
	+3	Là trẻ tốt nghiệp ở các cơ sở giữ trẻ được công nhận
	+3	Là trẻ chuyển từ cơ sở giữ trẻ chưa được công nhận vào cơ sở được công nhận do kế hoạch chuyển tiếp cấp phép công nhận của thành phố YaO
	+3	Là trẻ đã thôi không đi nhà trẻ do mẹ đang nghỉ nuôi con nhỏ, vì mẹ đi làm lại nên muốn xin vào lại
	+2	Những bé xin vào nhà trẻ niên khóa 2026 (chỉ người nộp đơn trong kỳ hạn xét tuyển đợt 1) làm đơn xin chuyển nhà trẻ nhưng không được chấp thuận, niên khóa 2027 lại xin chuyển nhà trẻ tiếp (chỉ người nộp trong đợt xét tuyển lần 1)
	+2	Lý do cấp nhận định (trừ người đang nghỉ nuôi con nhỏ) là nếu có các loại giấy chứng nhận đang gởi con ở các cơ sở chưa được công nhận (trừ những bé đang đi nhà trẻ nhỏ được công nhận) - đang gởi con dạng gởi trẻ tạm thời (trừ gởi cho thân tộc) trên 64 tiếng trong tháng, hoặc ở thời điểm làm đơn đã gởi trên 2 tháng trong khoảng thời gian 4 tháng gần đó (1 tháng nghỉ là, từ ngày 1 đến ngày cuối của mỗi tháng)
	+11	Trường hợp có anh chị em ruột đang đi ở các cơ sở giữ trẻ được công nhận, số con đang đi nhà trẻ với đứa con làm đơn xin mới vào kỳ này trên 2 em (trừ đứa trẻ mà ở niên khóa 2026 là trẻ 5 tuổi)
	+15	Trường hợp có anh chị em ruột đang đi các cơ sở giữ trẻ được công nhận, số con đang đi nhà trẻ với đứa con làm đơn xin mới vào kỳ này trên 3 em (trừ đứa trẻ mà ở niên khóa 2026 là trẻ 5 tuổi)
	+8	Có anh chị em (2 em) cùng một lúc mới làm đơn xin vào các cơ sở giữ trẻ được công nhận
	+12	Có anh chị em (trên 3 em) cùng một lúc mới làm đơn xin vào các cơ sở giữ trẻ được công nhận
Thôi gởi con khi đã có quyết định vào nhà trẻ ※1	-5	Những người có nguyện vọng xin vào nhà trẻ ngày 1/4 đã có quyết định vào nhà trẻ nhưng xin thôi không gởi con, lại có nguyện vọng xin xét tuyển lại ngày 1/4 trong cùng một năm thì bị trừ điểm.

※1 Trường hợp rút đơn từ chối quyết định vào nhà trẻ, sau đó lại có nguyện vọng xin vào nhà trẻ đợt ngày 1/4 trong cùng năm thì những đơn xin này thuộc đối tượng bị trừ điểm do đã từ chối kết quả vào nhà trẻ.

Hàng năm, có nhiều người từ chối gởi con sau khi có quyết định vào nhà trẻ. Thế nhưng cũng có nhiều người đang chờ để xin vào. Vì vậy cần giảm bớt những người từ chối để nhanh chóng cấp quyết định vào nhà trẻ cho người khác. Do vậy nên sau khi nộp đơn, nếu hoàn cảnh thay đổi, không cần thiết phải đi nhà trẻ nữa thì ngay thời điểm xác định được hãy thông báo cho chúng tôi biết.

(3)-① Tiêu chuẩn quyết định thứ tự ưu tiên trong trường hợp đồng chỉ số

Thứ tự áp dụng	Hoàn cảnh hộ gia đình - đưa trẻ trong đơn xin
1	Hộ gia đình mà nhà trẻ có nguyện vọng muốn vào có thứ tự dữ kiện cao
2	Hộ gia đình mà do hoàn cảnh có tổng số điểm điều chỉnh cao
3	Hộ gia đình có chỉ số cơ bản cao
4	Hộ gia đình có tỉ lệ mức thu nhập so với thuế thị dân khi quyết định mức phí gởi trẻ là thấp (trường hợp được miễn thuế thì dựa theo thu nhập) (Nếu không khai thuế thị dân, không xác định được thông tin về thuế thì khi xét tuyển không được ưu tiên)

(3)-② Điểm điều chỉnh tùy theo hoàn cảnh gia đình

Hoàn cảnh gia đình	Điểm điều chỉnh
Trường hợp có trẻ em sống chung (trẻ dưới 18 tuổi, kể cả bé xin vào nhà trẻ)	$1 \times \text{số người}$
Trường hợp có thân tộc cùng sống trừ cha, mẹ (trên 18 tuổi nhưng dưới 65 tuổi) ※2	$-1 \times \text{số người}$

※2 Ngoại trừ cha mẹ, trừ thân tộc cùng sinh sống (trên 18 tuổi nhưng dưới 65 tuổi) là người khuyết tật nặng (khuyết tật thân thể cấp 1~2, rối loạn phát triển cấp A·B1·B2

12 Số trẻ dự định tuyển vào nhà trẻ tháng 4 năm 2027 (số em dự định ở thời điểm ngày 1/ 9/ 2026)

Cho dù số em dự định chiêu mộ là 0 nhưng nếu có bé đang đi nhà trẻ mà xin thôi đi hoặc chuyển nhà trẻ thì những người làm đơn xin thuộc diện được xét tuyển. Vì thế nếu có nguyện vọng thì hãy làm đơn. ※Tùy theo tình hình mà có khi có sự thay đổi.

	施設名	募集人数					
		0歳	1歳	2歳	3歳	4歳	5歳
公立 認定こども園	志紀おおぞらこども園	6	18	6	12	13	0
	西郡そよかぜこども園	9	15	2	4	8	0
	東山本わかばこども園	9	15	6	8	5	0
	南山本せせらぎこども園	9	15	6	7	2	0
	安中ひかりこども園	9	15	6	2	5	1
私立幼保連携型 認定こども園	あい桂こども園	6	12	7	2	3	1
	あけぼの保育園	9	21	3	0	0	0
	あけぼの第二保育園	6	9	3	1	0	1
	あひる保育園	6	26	0	1	0	0
	おひさまこども園	12	8	0	9	3	1
	母木(おものぎ)保育園	9	8	8	0	0	0
	キッズスペース梓国際学院	8	3	0	2	0	0
	└分園ベビースペース梓	6	1	0			
	久宝まぶねこども園	9	21	5	0	0	0
	キリンこども園	9	6	3	3	0	0
	キリン第二こども園	6	4	2	2	4	6
	└分園エブリ	9	3	2			
	神戸教育短期大学付属 八尾ソレイユ認定こども園	3	9	3	1	1	0
	└八尾ソレイユ認定こども園分園プチソレイユ	3	4	3			
	こどものいえ	6	13	0	0	2	1
	さくら保育園	6	14	0	0	0	0
	五月橋保育所	11	8	1	1	0	0
	志紀保育園				4	0	0
	じゅじゅの森こども園	12	13	3	2	0	0
	セシリア保育園	6	10	2	2	3	0
	千塚こども園	5	10	7	1	0	0
	のぞみのもり 保育園	9	10	1	3	1	1
	はくちょうこども園	6	10	2	2	1	1
	ハッピーチルドレン保育園	6	10	5	2	0	0
	ふじ保育園	9	3	12	0	0	0
	└分園りぼん※1	0	0	0			
	└分園あかばす	3	10	1			
	マリア保育園	15	10	5	2	1	0
	マリア高安保育園	9	10	3	4	1	0
	美園くじらこども園	9	8	1	0	0	0
	緑ヶ丘ふじ保育園	9	11	6	2	1	0
	みゆきこども学院	5	4	0	0	0	0
	みよし保育園	9	19	0	0	0	0
	八尾青い鳥学園	15	7	3	5	0	0
	ゆう安中東こども園	12	11	4	3	1	1
	ようわこども園	6	6	0	0	0	0
	龍華(りゅうか)こども園	9	11	8	0	0	0

13 **Bản danh sách các cơ sở nuôi dạy trẻ**

Phần giới thiệu của mỗi nhà trẻ có đăng trên trang Web của Thành phố. Tư liệu giới thiệu cũng có để ở quầy tiếp dân Ban Nuôi dạy trẻ mầm non.

- ※ Thời gian nhà trẻ làm việc có đăng trên thông tin về nhà trẻ. Xin vui lòng đưa đón con trong thời gian mở cửa làm việc của nhà trẻ quy định.
- ※ Trong thời gian nhà trẻ làm việc, nếu gửi con vượt quá thời gian cho phép gửi thì xem như gửi con kéo dài. Tùy theo thời gian làm việc và đi lại, nếu cần thì đăng ký.
- ※ Trường hợp diện gửi con thời gian ngắn thì trong thời gian nhà trẻ làm việc chỉ được gửi trong thời gian nhà trẻ chỉ định (tối đa 8 tiếng/ngày). Vượt quá thì xem như gửi con kéo dài.
- ※ Giữ trẻ sau giờ học... Là các cơ sở giữ trẻ sau khi tan học. Về độ tuổi và chi phí gửi trẻ thì hãy hỏi ở các cơ sở
- ※ Đối tượng độ tuổi... Độ tuổi được tính tròn tuổi ở thời điểm ngày 1 tháng 4 năm 2027 (Reiwa 9).
- ※ Xe buýt... là các cơ sở có xe buýt đưa đón, về độ tuổi và tuyến đường xe chạy thì hãy liên hệ hỏi ở các cơ sở giữ trẻ.
- ※ Bãi đậu xe ô tô... Những cơ sở không có bãi đậu xe thì ghi 「Không có」
- ※ Ngày nghỉ... Ngày nghỉ thành phố chỉ định là các ngày chủ nhật, lễ nghỉ, từ 29/12 ~ ngày 3/1. Ngoài ra là ngày phụ huynh hiệp lực giữ con ở nhà. Hãy hỏi tại mỗi nhà trẻ.

◆ **Bản danh sách các nhà trẻ tư thực**

Dự định niên khóa 2027

Tên nhà trẻ	Địa chỉ・Số điện thoại	Thời gian giữ trẻ	Gửi con thời gian tiêu chuẩn	Gửi con thời gian ngắn	Phí gửi con kéo dài (Thời gian tiêu chuẩn)	Phí gửi con kéo dài (Thời gian ngắn)	Gửi con Sau tan trường	Đối tượng trẻ	Xe buýt	Bãi xe ô tô
Asuku Kyuhoji Eki Mae Hoikuen	Ryugecho 1-4-2 (Trong マジシティ・THE EAST) 072-924-3060	N.thường・T.bây 7:00~20:00	7:30~18:30	9:00~17:00	7:00~7:30 18:30~20:00 30 phút 300 yen	7:00~9:00 17:00~20:00 30 phút 300 yen	—	0~5	—	Không có
Kyuhoji Hoikuen	Minami Kyuhoji 3-18-1 072-943-0270	Ngày thường 7:00~20:00 Thứ bảy 7:00~19:00	7:00~18:00	8:30~16:30	18:00~20:00 (T.bây 19:00) 15 phút 100 yen	7:00~8:30 16:30~20:00 (T.bây 19:00) 15 phút 100 yen	—	0~4	—	—
Korokoro (Phân hiệu của Kyuhoji Hoikuen)	Minami Kyuhoji 3-25 ※Liên hệ nhà trẻ chính (072-943-0270)	Ngày thường 7:00~20:00 Thứ bảy 7:00~19:00	7:00~18:00	8:30~16:30	18:00~20:00 (T.bây 19:00) 15 phút 100 yen	7:00~8:30 16:30~20:00 (T.bây 19:00) 15 phút 100 yen	—	5	—	—
トレジャーキッズ Nagahata Hoikuen	Nagahata cho 1-2-27 072-983-5886	Ngày thường 7:30~19:30 Thứ bảy 7:30~18:30	7:30~18:30	8:30~16:30	18:30~19:30 30 phút 300 yen	7:30~8:30 16:30~19:30 30 phút 300 yen	—	0~5	—	Không có
Hikari Machi Hoikuen	Hikarimachi 1-63 (サンシャインⅡ) 072-991-6511	N.thường・T.bây 7:00~19:00	7:00~18:00	8:00~16:00	18:01~18:30 10 phút 100 yen 18:31~19:00 30 phút 500 yen	7:01~8:00 16:01~19:00 30 phút 500 yen	—	0~2	—	Không có
Fuji Dai 2 Hoikuen	Yamashirocho 2-2-13 072-996-2783	Ngày thường 7:00~19:00 Thứ bảy 7:00~18:00	7:00~18:00	8:30~16:30	Ngày thường 18:00~18:30 10 phút 100 yen 18:30~19:00 30 phút 500 yen	Ngày thường 7:00~8:30 16:30~18:30 30 phút 300 yen 18:30~19:00 30 phút 500 yen Thứ bảy 7:00~8:30 16:30~18:00 30 phút 300 yen	—	0~2	—	—
Yaogi Hoikuen	Yaogi 6-120-4 072-993-4894	N.thường・T.bây 7:00~19:00	7:00~18:00	9:00~17:00	18:00~19:00 10 phút 100 yen	7:00~9:00 17:00~19:00 10 phút 100 yen	—	0~5	—	—
Yao Tanpopo Hoikuen (nhà trẻ chính)	Nishi Yamamotocho 1-4-16 072-997-0579	Ngày thường 7:00~20:00 Thứ bảy 7:00~19:00	7:00~18:00	8:30~16:30	18:00~20:00 (T.bây 19:00) 15 phút 100 yen	7:00~8:30 16:30~20:00 (T.bây 19:00) 15 phút 100 yen	—	2~5	—	—
Yao Tanpopo Hoikuen (phân hiệu)	Higashi Yamamotocho 3-2-9 ※Liên hệ nhà trẻ chính 072-997-0579	Ngày thường 7:00~20:00 Thứ bảy 7:00~19:00	7:00~18:00	8:30~16:30	18:00~20:00 (T.bây 19:00) 15 phút 100 yen	7:00~8:30 16:30~20:00 (T.bây 19:00) 15 phút 100 yen	—	0~1	—	—
Yumenoko Hoikuen	Shiki cho 2-18-2 072-948-1161	N.thường・T.bây 7:00~19:00	7:00~18:00	8:00~16:00	18:00~18:30 10 phút 100 yen 18:30~19:00 30 phút 500 yen	7:00~8:00 16:00~19:00 30 phút 500 yen	—	0~2	—	—
Nijinoko Hoikuen (phân hiệu của Yumenoko Hoikuen)	Kaminoshimacho Minami 1-10 072-991-2101	N.thường・T.bây 7:00~19:00	7:00~18:00	8:00~16:00	18:00~18:30 10 phút 100 yen 18:30~19:00 30 phút 500 yen	7:00~8:00 16:00~19:00 30 phút 500 yen	—	—	—	Không có
Ryuge Hoikuen	Higashi Taishi 1-6-12 072-996-8888	N.thường・T.bây 7:30~18:30	7:30~18:30	8:30~16:30	—	7:30~8:30 16:30~18:30 10 phút 500 yen	○	0~2	—	—
Wakatake Hoikuen	Ku-ko 1-110 072-949-3162	N.thường・T.bây 7:00~19:00	7:00~18:00	8:30~16:30	18:00~19:00 10 phút 100 yen	7:00~8:30 16:30~19:00 10 phút 100 yen	—	0~2	—	—

◆ **Danh sách các trường mầm non tư thực (Nintei Kodomoen)**

<Trường mầm non Dạng liên kết nhà trẻ mẫu giáo >

Dự định niên khóa 2027

Tên nhà trẻ	Địa chỉ・Số điện thoại	Thời gian giữ trẻ	Gửi con thời gian tiêu chuẩn	Gửi con thời gian ngắn	Phí gửi con kéo dài (Thời gian tiêu chuẩn)	Phí gửi con kéo dài (Thời gian ngắn)	Gửi con Sau tan trường	Đối tượng trẻ	Xe buýt	Bãi xe ô tô
Ai Katsura Kodomoen	Katsuracho 2-1-1 072-998-7115	N.thường・T.bây 7:00~19:30	7:30~18:30	9:00~17:00	7:00~7:30 18:30~19:30 30 phút 500 yen	7:00~9:00 17:00~19:30 30 phút 500 yen	—	0~5	—	—
Akebono Hoikuen	Yaogi Higashi 3-26 072-991-0500	N.thường・T.bây 7:00~19:00	7:30~18:30	9:00~17:00	7:00~7:30 18:30~19:00 10 phút 100 yen	7:00~9:00 17:00~19:00 10 phút 100 yen	—	0~5	—	—
Akebono Dai 2 Hoikuen	O-aza Miyakoduka 102-1 072-991-9900	N.thường・T.bây 7:00~19:00	7:30~18:30	9:00~17:00	7:00~7:30 18:30~19:00 10 phút 100 yen	7:00~9:00 17:00~19:00 10 phút 100 yen	—	0~5	—	—
Ahiru Hoikuen	Yaogi Kita 2-39 072-994-8121	N.thường・T.bây 7:00~19:00	7:00~18:00	9:00~17:00	—	—	—	0~5	—	—
Ohisama Kodomoen	Uematsu cho 5-8-5 072-991-1155	N.thường・T.bây 7:00~19:00	7:30~18:30	8:30~16:30	7:00~7:30 18:30~19:00 10 phút 100 yen	7:00~8:30 16:30~19:00 10 phút 100 yen	—	0~5	—	—

Tên nhà trẻ	Địa chỉ·Số điện thoại	Thời gian giữ trẻ	Gởi con thời gian tiêu chuẩn	Gởi con thời gian ngắn	Phí gởi con kéo dài (Thời gian tiêu chuẩn)	Phí gởi con kéo dài (Thời gian ngắn)	Gởi con Sau tan trường	Đối tượng trẻ	Xe buýt	Bãi xe ôtô
Omonogi Hoikuen	Onji Minami cho 2-60 072-943-7101	Ngày thường 7:00~19:30 Thứ bảy 7:00~18:30	7:30~18:30	9:00~17:00	7:00~7:30 ※18:30~19:30 10 phút 100 yen ※chỉ ngày thường	Ngày thường 7:00~8:59 10 phút 100 yen 17:01~19:30 10 phút 100 yen Thứ bảy 7:00~8:59 10 phút 100 yen 17:01~18:30 10 phút 100 yen	—	0~5	—	—
キッズスペース Azusa Kokusai Gakuin	Suehiro cho1-1-9 072-929-2245	Ngày thường 7:00~19:00 Thứ bảy 7:00~18:00	7:00~18:00	8:30~16:30	18:01~18:30 10 phút 100 yen 18:31~19:00 30 phút 300 yen	7:00~8:30 16:31~19:00 (T.bảy 18:00) 30 phút 300 yen	—	0~5	○	—
ベビースペース Azusa (Phân hiệu của キッズスペース Azusa Kokusai Gakuin)	Higashi Hommachi 3-4-18 072-929-2245	Ngày thường 7:00~19:00 Thứ bảy 7:00~18:00	7:00~18:00	8:30~16:30	18:01~18:30 10 phút 100 yen 18:31~19:00 30 phút 300 yen	7:00~8:30 16:31~19:00 (T.bảy 18:00) 30 phút 300 yen	—	0~2	—	—
Kyuhō Mabune Kodomoen	Kyuhōji 6-7-10 072-992-2033	Ngày thường 7:00~19:30 T.bảy 7:00~18:30	7:30~18:30	9:00~17:00	Ngày thường 7:00~7:30 18:30~19:00 10 phút 100 yen Thứ bảy 7:00~7:30 10 phút 100 yen	7:00~9:00 17:00~19:00 (T.bảy 18:30) 10 phút 100 yen	—	0~5	—	—
Kirin Kodomoen	Minami Hommachi 3-4-5 072-922-2353	N.thường・T.bảy 7:00~20:00	7:00~18:00	9:00~17:00	—	—	—	0~5	—	—
Kirin Dai 2 Kodomoen	Takami cho 1-4-16 072-922-1033	N.thường・T.bảy 7:00~20:00	7:00~18:00	9:00~17:00	—	—	—	0~5	—	—
Eburi (Phân hiệu Kirin Dai 2 Kodomoen)	Aoyama cho 4-5-16 072-990-1155	N.thường・T.bảy 7:00~20:00	7:00~18:00	9:00~17:00	—	—	—	0~2	—	—
Yao Soreiyo Nintei Kodomoen Trực thuộc Cao Đẳng sư phạm Kobe Trường chính ※1	Tsutsumi cho 1-7-12 072-991-9981	N.thường・T.bảy 7:00~19:00	7:30~18:30	9:00~17:00	7:00~7:30 18:30~19:00 10 phút 100 yen	7:00~9:00 17:00~19:00 10 phút 100 yen	—	0~5	—	—
Yao Soreiyo Nintei Kodomoen Trực thuộc Cao Đẳng sư phạm Kobe Phân hiệu Puchi Soreiyo	Yamamoto cho 1-8-29 072-920-7717	N.thường・T.bảy 7:00~19:00	7:30~18:30	9:00~17:00	7:00~7:30 18:30~19:00 10 phút 100 yen	7:00~9:00 17:00~19:00 10 phút 100 yen	—	0~2	—	Không có
Kodomo no ie	Hikari machi1-38 072-924-8801	Ngày thường 7:00~19:00 Thứ bảy 7:00~18:00	7:00~18:00	8:30~16:30	Ngày thường 18:00~18:30 30 phút 300 yen 18:30~19:00 30 phút 500 yen	Ngày thường 7:00~8:30 16:30~18:30 30 phút 300 yen 18:30~19:00 30 phút 500 yen Thứ bảy 7:00~8:30 16:30~18:00 30 phút 300 yen	—	0~5	—	—
Sakura Hoikuen	Fukumanji cho 4-14 072-999-3386	N.thường・T.bảy 7:00~19:00	7:30~18:30	9:00~17:00	7:00~7:30 18:30~19:00 10 phút 100 yen	7:00~9:00 17:00~19:00 10 phút 100 yen	—	0~5	—	—
Satsukibashi Hoikusho	Yamamoto cho Minami 3-5-21 072-997-0886	N.thường・T.bảy 7:00~19:00	7:00~18:00	9:00~17:00	7:00~7:30 18:30~19:00 10 phút 100 yen	7:00~9:00 17:00~19:00 10 phút 100 yen	—	0~5	—	—
Shiki Hoikuen	Tainaka 2-66 072-949-5836	N.thường・T.bảy 7:00~19:00	7:00~18:00	8:30~16:30	18:00~19:00 10 phút 100 yen	7:00~8:30 16:30~19:00 10 phút 100 yen	—	3~5	—	—
Jiujui no Mori Kodomoen	Onji Minami cho 3-223 072-940-1111	N.thường・T.bảy 7:00~19:00	7:30~18:30	9:00~17:00	7:00~7:30 18:30~19:00 10 phút 100 yen	7:00~9:00 17:00~19:00 10 phút 100 yen	—	0~5	—	—
Secilia Hoikuen	Nishi Kinomoto 1-62-1 072-933-2525	N.thường・T.bảy 6:00~21:00	7:30~18:30	9:00~17:00	6:00~7:00 19:00~21:00 10 phút 100 yen	6:00~9:00 17:00~21:00 10 phút 100 yen	—	0~5	—	—
Chiduka Kodomoen	O-aza Chiduka 150-1 072-941-1380	N.thường・T.bảy 7:00~19:00	7:00~18:00	8:00~16:00	18:01~18:30 30 phút 300 yen 18:31~ 10 phút 100 yen	7:00~7:29 10 phút 100 yen 7:30~7:59 30 phút 300 yen 16:01~16:30 30 phút 300 yen 16:31~ 10 phút 100 yen	—	0~5	○	—
Nozomi no Mori Hoikuen	Shibukawa cho 4-10-29 072-940-7000	N.thường・T.bảy 7:00~19:30	7:30~18:30	9:00~17:00	7:00~7:30 18:30~19:30 10 phút 100 yen	7:00~9:00 17:00~19:30 10 phút 100 yen	—	0~5	—	—
Hakucho Kodomoen	Kameicho 2-6-25 072-994-5170	N.thường・T.bảy 7:00~19:00	7:00~18:00	9:00~17:00	Ngày thường 18:30~19:00 Thứ bảy 18:00~19:00 10 phút 100 yen	17:00~19:00 10 phút 100 yen	—	0~5	—	—
Happy Children Hoikuen	O-ta 3-163 072-948-8086	Ngày thường 7:00~19:00 Thứ bảy 7:00~18:00	7:00~18:00	8:30~16:30	18:30~19:00 10 phút 100 yen (chỉ ngày thường)	7:00~8:30 17:00~19:00 10 phút 100 yen (chỉ ngày thường)	—	0~5	—	—
Fuji Hoikuen	Yamashiro cho 5-2-6 072-998-9543	Ngày thường 7:00~19:00 Thứ bảy 7:00~18:00	7:00~18:00	8:30~16:30	Ngày thường 18:00~18:30 10 phút 100 yen 18:30~19:00 30 phút 500 yen	Ngày thường 7:00~8:30 16:30~18:30 30 phút 300 yen 18:30~19:00 30 phút 500 yen Thứ bảy 7:00~8:30 16:30~18:00 30 phút 300 yen	—	0~5	—	—
Ribon (Phân hiệu của Fuji Hoikuen) (※Dự định đóng cửa vào cuối tháng 3 / 2028)	Hikari machi 2-18 072-991-5112	Ngày thường 7:00~19:00 Thứ bảy 7:00~18:00	7:00~18:00	8:30~16:30		—	—	0~2	—	Không có
Akabasu (Phân hiệu 2 của Fuji Hoikuen)	Kita Hommachi 3-1-11 072-923-3772	Ngày thường 7:00~19:00 Thứ bảy 7:00~18:00	7:00~18:00	8:30~16:30		—	—	0~2	—	Không có
Maria Hoikuen	Wakabayashi cho 1-22-5 072-920-2300	N.thường・T.bảy 6:00~21:00	7:30~18:30	9:00~17:00	6:00~7:00 19:00~21:00 10 phút 100 yen	6:00~9:00 17:00~21:00 10 phút 100 yen	—	0~5	—	—
Maria Takayasu Hoikuen	Kurotani 1-56-1 072-940-2222	N.thường・T.bảy 7:00~20:00	7:00~18:00	9:00~17:00	19:00~20:00 10 phút 100 yen	7:00~9:00 17:00~20:00 10 phút 100 yen	—	0~5	—	—

Tên nhà trẻ	Địa chỉ·Số điện thoại	Thời gian giữ trẻ	Gửi con thời gian tiêu chuẩn	Gửi con thời gian ngắn	Phí gửi con kéo dài (Thời gian tiêu chuẩn)	Phí gửi con kéo dài (Thời gian ngắn)	Gửi con Sau tan trường	Đối tượng trẻ	Xe buýt	Bãi xe ôtô
Mizono Kujira Kodomoen	Mizono cho 2-114-1 072-990-2383	N.thường·T.bảy 7:00~19:00	7:30~18:30	8:30~16:30	7:00~7:30 18:30~19:00 30 phút 300 yen Tháng(Sáng hoặc tối) 1,500 yen Tháng(Sáng và tối) 3,000 yen	7:00~8:30 16:30~19:00 30 phút 300 yen Tháng(Sáng hoặc tối) 1,500 yen Tháng(Sáng và tối) 3,000 yen	—	0~5	—	—
Midori Ga Oka Fuji Hoikuen	Midori Ga Oka 1-50 072-996-7093	Ngày thường 7:00~19:00 Thứ bảy 7:00~18:00	7:00~18:00	8:30~16:30	Ngày thường 18:00~18:30 10 phút 100 yen 18:30~19:00 30 phút 500 yen	Ngày thường 7:00~8:30 16:30~18:30 30 phút 300 yen 18:30~19:00 30 phút 500 yen Thứ bảy 7:00~8:30 16:30~18:00 30 phút 300 yen	—	0~5	—	—
Miyuki Kodomo Gakuin	Minami Hommachi 6-7-30 072-992-1212	N.thường·T.bảy 7:30~19:00	7:30~18:30	8:30~16:30	18:30~19:00 10 phút 100 yen	7:30~8:30 16:30~19:00 30 phút 500 yen	—	0~5	—	—
Miyoshi Hoikuen	Taishido 2-3-22 072-992-6955	N.thường·T.bảy 7:00~19:00	7:30~18:30	8:30~16:30	7:00~7:30 18:30~19:00 10 phút 100 yen	7:00~8:30 16:30~19:00 10 phút 100 yen	—	0~5	—	—
Yao Aotori Gakuen	Yasunaka cho 5-8-3 072-975-5160	N.thường·T.bảy 7:00~19:00	7:30~18:30	9:00~17:00	7:00~7:30 18:30~19:00 10 phút 100 yen	7:00~9:00 17:00~19:00 10 phút 100 yen	—	0~5	—	Không có
Yu Yasunaka Higashi Kodomoen	Minami Hommachi 8-2-20 072-994-7470	N.thường·T.bảy 7:00~19:30	7:30~18:30	9:00~17:00	7:00~7:30 18:30~19:30 30 phút 500 yen	7:00~9:00 17:00~19:30 30 phút 500 yen	—	0~5	—	—
Yowa Kodomoen	Yamashiro cho 4-2-43 072-995-1616	N.thường·T.bảy 7:30~19:00	7:30~18:30	8:30~16:30	18:30~19:00 10 phút 100 yen	7:30~8:30 16:30~19:00 30 phút 500 yen	○	0~5	—	—
Ryuka Kodomoen	Minami Taishido 2-1-31 072-991-2286	N.thường·T.bảy 7:00~19:00	7:00~18:00	9:00~17:00	18:30~19:00 30 phút 500 yen	7:00~9:00 17:00~19:00 10 phút 100 yen	—	0~5	—	—

<Trường mầm non Dạng mẫu giáo >

Dự định niên khóa 2027

Tên nhà trẻ	Địa chỉ·Số điện thoại	Thời gian giữ trẻ	Gửi con thời gian tiêu chuẩn	Gửi con thời gian ngắn	Phí gửi con kéo dài (Thời gian tiêu chuẩn)		Phí gửi con kéo dài (Thời gian ngắn)	Gửi con Sau tan trường	Đối tượng trẻ	Xe buýt	Bãi xe ôtô
Shiki Gakuen Yochien	Minami Kinomoto 4-51 072-991-7805	N.thường·T.bảy 7:30~18:30	7:30~18:30	7:30~15:30	○	—	Ngày thường 15:30~17:00 100 yen 17:00~18:30 30 phút 300 yen Thứ bảy 15:30~18:30 30 phút 300 yen	—	2~5	○	—
Shirohato Yochien	Suehiro cho 2-8-23 072-923-0555	N.thường·T.bảy 7:30~18:30	7:30~18:30	8:00~16:00	—	—	7:30~8:00 30 phút 100 yen 16:00~16:30 30 phút 100 yen 16:30~18:30 30 phút 300 yen	—	3~5	○	—
Seiko Yochien	Yamamotocho Kita 5-2-22 072-922-2970	N.thường·T.bảy 7:30~18:30	7:30~18:30	8:30~16:30	—	—	7:30~9:00 17:00~18:30 30 phút 300 yen	—	1~5	○	Không có
Seiyu Yochien	Kashimuracho 1-57 072-922-2023	N.thường·T.bảy 7:30~18:30	7:30~18:30	9:00~17:00	○	—	7:30~9:00 17:00~18:30 10 phút 100 yen	—	2~5	—	Không có
Takefuchi Yochien	Takefuchi 5-82 06-6709-6648	N. thường·T.bảy 7:30~18:30	7:30~18:30	9:00~17:00	○	—	Ngày thường 7:30~8:00 10 phút 100 yen Thứ bảy 17:00~18:00 30 phút 100 yen 18:00~18:30 10 phút 100 yen	—	1~5	○	—
Minami Yochien	Takefuchi Nishi 3-199 06-6709-0189	N. thường·T.bảy 7:30~18:30	7:30~18:30	8:30~16:30	—	—	7:30~8:30 400 yen 17:30~18:30 30 phút 300 yen	—	3~5	○	—
YaO Heiwa Yochien	Takayasucho Kita 2-21 072-999-0669	N.thường·T.bảy 7:30~18:30	7:30~18:30	9:00~17:00	—	—	7:30~9:00 400 yen 8:00~8:40 150 yen 17:00~18:30 30 phút 300 yen	—	1~5	○	—

◆Các trường mầm non công lập (Koritsu Nintei Kodomoen)

Dự định niên khóa 2027

Tên nhà trẻ	Địa chỉ·Số điện thoại	Thời gian giữ trẻ	Gửi con thời gian tiêu chuẩn	Gửi con thời gian ngắn	Phí gửi con kéo dài (Thời gian tiêu chuẩn)	Phí gửi con kéo dài (Thời gian ngắn)	Gửi con Sau tan trường	Đối tượng trẻ	Xe buýt	Bãi xe ôtô
Shiki Ozora Kodomoen	Shiki cho Nishi 2-1-10 072-949-3194	Ngày thường· Thứ bảy 7:00~19:00	7:30~18:30	8:30~16:30	7:00~7:30 18:30~19:00 300 yen	7:00~8:30 16:30~19:00 300 yen	—	0~5	—	—
Nishigori Soyokaze Kodomoen	Katsura cho 2-33 072-999-2376									
Higashi Yamamoto Wakaba Kodomoen	Higashi cho 3-5 072-996-3301									
Minami Yamamoto Seseragi Kodomoen	Yamamotocho Minami 3-1-39 072-998-9431									
Yasunaka Hikari Kodomoen	Yasunaka cho 8-6-23 072-991-7249									

◆ Các cơ sở giữ trẻ quy mô nhỏ

Dự định niên khóa 2027

Tên nhà trẻ	Địa chỉ・Số điện thoại	Thời gian giữ trẻ	Gửi con thời gian tiêu chuẩn	Gửi con thời gian ngắn	Phí gửi con kéo dài (Thời gian tiêu chuẩn)	Phí gửi con kéo dài (Thời gian ngắn)	Gửi con Sau tan trường	Đổi tượng trẻ	Xe buýt	Bãi xe ô tô
Kanade Hoikuen	Aoyama cho 4-5-33 072-929-8371	N.thường・T.bảy 7:00～19:00	7:30～18:30	8:30～16:30	7:00～7:30 18:30～19:00 10 phút 100 yen	7:00～8:30 16:30～19:00 10 phút 100 yen	—	0～2	—	Không có
Genki Hoikuen Kyuhojien	Sadocho 3-1-39 Furorensu Sado1F 072-923-3290	N.thường・T.bảy 7:30～19:30	7:30～18:30	8:30～16:30	18:30～19:30 30 phút 100 yen	7:30～8:30 16:30～19:30 30 phút 100 yen	—	0～2	—	—
Genki Hoikuen JR Kyuhojien	Atobu Kita nomachi 2-1-27 Lumie-ru Kyuhoji II 1F 072-991-6991	N.thường・T.bảy 7:30～19:30	7:30～18:30	8:30～16:30	18:30～19:30 30 phút 100 yen	7:30～8:30 16:30～19:30 30 phút 100 yen	—	0～2	—	Không có
サンライズキッズ Hoikuen Akegawaen	Miyakoduka Minami1-30 050-5807-2452	N.thường・T.bảy 7:00～19:00	7:30～18:30	8:30～16:30	7:00～7:30 18:30～19:00 30 phút 600 yen	7:00～8:30 16:30～19:00 30 phút 600 yen	—	0～2	—	—
サンライズキッズ Hoikuen YaO En	Yamamotocho Minami 1-4-29 2F 050-5807-2427	N.thường・T.bảy 7:00～19:00	7:30～18:30	8:30～16:30	7:00～7:30 18:30～19:00 30 phút 600 yen	7:00～8:30 16:30～19:00 30 phút 600 yen	—	0～2	—	Không có
Nichi-Kids YaO Taishido Hoikuen	Taishido 4-4-29 072-923-4391	N.thường・T.bảy 7:30～19:30	7:30～18:30	8:30～16:30	18:30～19:30 10 phút 100 yen	16:30～19:00 30 phút 300 yen	—	0～2	—	—

◆ Các nhà trẻ tiếp nhận trẻ em đã đi các cơ sở giữ trẻ quy mô nhỏ, các phân hiệu giữ trẻ 0～2 tuổi từ khi các em lên lớp 3 tuổi

Các phân viện - Cơ sở giữ trẻ từ 0～2 tuổi	Các cơ sở giữ trẻ nhận chuyển tiếp
・Ribon (Phân hiệu của Fuji Hoikuen) ・Akabasu (Phân hiệu 2 của Fuji Hoikuen) ・Fuji Dai 2 Hoikuen	・Fuji Hoikuen
・Eburu (Phân hiệu của Kirin Dai 2 Kodomoen)	・Kirin Dai 2 Kodomoen ・Kirin Kodomoen (Tùy theo số người có nguyện vọng mà có trường hợp điều chỉnh để vào hai nhà trẻ trên)
・Hikarimachi Hoikuen ・Yumenoko Hoikuen ・Nijinoko Hoikuen (Phân hiệu của Yumenoko Hoikuen)	・Chiduka Kodomoen ・Miyuki Kodomo Gakuin ・Ryuka Kodomoen ・Yowa Kodomoen (Tùy theo số người có nguyện vọng mà có trường hợp điều chỉnh để vào các nhà trẻ tư nhân khác)
・YaO Soreiyu Nintei Kodomoen thuộc cao đẳng sư phạm Kobe (phân viện Puchi Soreiyu)	・YaO Soreiyu Nintei Kodomoen thuộc cao đẳng sư phạm Kobe (nhà trẻ chính)
・YaO Tanpopo Hoikuen (phân hiệu)	・YaO Tanpopo Hoikuen (nhà trẻ chính)
・Ryuge Hoikuen	・Miyoshi Hoikuen
・Wakatake Hoikuen	・Shiki Hoikuen
・ベビースペース Azusa	・キッズスペース Azusa Kokusai Gakuin
・Kyuhoji Hoikuen	・Phân hiệu của Corocoro

Các cơ sở giữ trẻ quy mô nhỏ	Các cơ sở giữ trẻ nhận chuyển tiếp
・Kanade Hoikuen	・Yasunaka Hikari Kodomoen
・Genki Hoikuen Kyuhojien	・Mizono Kujira Kodomoen
・Genki Hoikuen JR Kyuhojien	・Shiki gakuen Yochien
・サンライズキッズ Hoikuen Akegawaen	・Akebono Hoikuen
・サンライズキッズ Hoikuen Yaoen	・Ahiru Hoikuen
・ニチキッズ YaO Taishido Hoikuen	・Takefuchi Yochien

※1 Nếu có nguyện vọng chuyển tiếp vào các nhà trẻ ngoài các nhà trẻ ghi trên thì cần làm đơn xin chuyển nhà trẻ.

※2 Dù đã được vào các nhà trẻ chuyển tiếp nhưng ngoài phí gửi trẻ thì phụ huynh cần đóng những phí khác cho nhà trẻ.

Hãy tìm hiểu trên trang Web của Thành phố mục 「Những chi phí khác ngoài phí gửi con」hoặc xem tư liệu do ban Giáo dục-nuôi dạy trẻ mầm non phát tại quầy tiếp tân và của các nhà trẻ.

14 Hỏi & đáp về xin vào trường mầm non, nhà trẻ

■ Những điều có liên quan đến cấp nhận định

Q1 Đơn xin cấp nhận định làm thế nào, khi nào ?

A Hãy điền những mục cần thiết vào đơn xin cấp nhận định kèm đơn xin vào nhà trẻ rồi nộp cho Ban nuôi dạy trẻ mầm non.

Q2 Nhận định số 2 - nhận định số 3 là gì ?

A Đối với những người có nhu cầu gởi con thì cần được xem xét cấp nhận định có nhu cầu gởi con. Tùy theo độ tuổi được phân ra nhận định số 2 (trẻ trên 3 tuổi) và nhận định số 3 (trẻ dưới 3 tuổi). Về gởi con ở các trường mầm non và nhà trẻ, thực tế sẽ điều chỉnh mức độ cần gởi con trong số người được cấp nhận định số 2 và số 3 rồi quyết định cho vào trường mầm non, nhà trẻ v.v...Chi tiết hãy xem trang 2 ~ 3.

Q3 Tôi sinh đứa con kế, đang nghỉ phép nuôi con nhỏ.

Vậy đứa lớn đang đi nhà trẻ có phải thôi gởi trẻ không ?

A Không phải thôi gởi trẻ. Khi đã quyết định nghỉ hộ sản, hãy nộp ngay “ đơn xin thay đổi nhận định ” cùng với “ Tờ khai nghỉ nuôi con nhỏ ”. Cho đến cuối niên khóa mà đứa bé mới sinh đã tròn 2 tuổi thì đứa lớn vẫn tiếp tục đi nhà trẻ được. Trong thời gian nghỉ hộ sản, mức độ cần thiết gởi con sẽ chuyển sang “ Gởi con thời gian ngắn ” nên chỉ được gởi con tối đa là 8 tiếng trong ngày.

Q4 Nhận định được cấp là gởi con thời gian tiêu chuẩn nhưng tôi có thể đòi nhận định sang gởi con thời gian ngắn được không ?

A Có thể đổi từ nhận định gởi con thời gian tiêu chuẩn sang nhận định gởi con thời gian ngắn. Nếu có nguyện vọng hãy tư vấn với Ban Nuôi dạy trẻ mầm non.

Q5 Con tôi được vào nhà trẻ khi tôi đang tìm việc, giờ đã có việc. Tôi có thể thay đổi từ gởi con thời gian ngắn sang gởi con thời gian tiêu chuẩn từ ngày bắt đầu đi làm việc được không ?

A Hãy nộp đơn xin thay đổi nhận định trước. Sau khi nhận đơn xin thay đổi nhận định, Ban Nuôi dạy trẻ mầm non xem xét rồi mới thay đổi. Nếu nộp đơn sau khi bắt đầu đi làm thì cũng không thể tính ngược thời gian đã qua. Trường hợp nếu có thể điện thoại đến chỗ làm để xác định ngày đi làm rồi nộp đơn xin thay đổi nhận định trước thì có thể thay đổi nhận định từ ngày đi làm. Tuy nhiên, sau khi bắt đầu đi làm, để kiểm tra lại thì cần nộp giấy chứng nhận lý do gởi con (giấy chứng nhận công việc).

Q6 Nếu giữa tháng thay đổi nhận định từ gởi con thời gian tiêu chuẩn sang gởi con thời gian ngắn thì phí gởi trẻ tính như thế nào ?

A Thời gian gởi con thay đổi từ ngày thay đổi nhận định nhưng phí gởi con thì thay đổi từ phần của tháng kế đó. Khi thay đổi từ gởi con thời gian ngắn sang gởi con thời gian tiêu chuẩn thì cũng giống như vậy.

■ Những điều có liên quan đến làm đơn xin vào trường mầm non, nhà trẻ

Q7 Tôi muốn biết số trẻ chiêu mộ là bao nhiêu ?

A Số trẻ chiêu mộ vào nhà trẻ đợt tháng 4 có ghi ở trang 13~14. Còn vào nhà trẻ nửa chừng thì thỉnh thoảng có tuyển khi có chỗ trống do có trẻ thôi gởi. Chỉ có em nào được quyết định vào nhà trẻ thì mới liên lạc chứ nhà trẻ không có chiêu mộ nửa chừng.

Q8 Nếu làm đơn xin thì nhất định được vào trường mầm non (Nintei Kodomoen) hay nhà trẻ không?

A Tùy theo độ tuổi và nhà trẻ mà số trẻ chiêu mộ, số người xin vào khác nhau nên cũng có trường hợp không được vào nhà trẻ. Đặc biệt, trẻ em từ 0 ~ 2 tuổi xin vào nhiều nên tình trạng vào nhà trẻ rất khó khăn. Vì vậy hãy cân nhắc để khả năng có thể lựa chọn của mình nhiều như ghi tên nhiều nhà trẻ có nguyện vọng vào v.v...

Q9 Đơn xin có thể gửi bưu điện được không ?

A Có thể gửi đơn qua bưu điện. Tuy nhiên, xin vui lòng gửi bằng cách gửi bảo đảm hoặc gửi Leta-Pakku để có thể đảm bảo không mất. Ngoài ra, trong thời gian nhận đơn xét tuyển đợt 1, có thể nộp đơn tại Tòa hành chính hoặc ở trường mầm non hay nhà trẻ trong thành phố mà có nguyện vọng 1. Đối với những đơn xin vào nhà trẻ nửa chừng thì các trường mầm non, nhà trẻ không nhận đơn

mà hãy nộp đơn tại Tòa hành chính thành phố.

Q10 Trong thời gian nghỉ phép nuôi con nhỏ thì có làm đơn xin vào nhà trẻ được không ?

A Trường hợp có thể kết thúc kỳ nghỉ nuôi con nhỏ đi làm lại trong vòng 1 tháng sau khi vào nhà trẻ thì làm đơn được.

Q11 Trong thời gian tìm việc có thể làm đơn xin không ?

A Cho dù đang tìm việc cũng có thể làm đơn. Khi có quyết định vào nhà trẻ trong lúc đang tìm việc thì điều kiện là phải có việc làm trong vòng 3 tháng kể từ ngày được vào nhà trẻ. Khi đã có việc làm thì hãy nhanh chóng nộp giấy chứng nhận lý do cần thiết gởi con (chứng nhận đã đi làm) và đơn xin thay đổi nhận định cho Ban Nuôi dạy trẻ mầm non (Hoiku-Kodomoenka).

Q12 Có thể làm đơn xin khi nhà trẻ không có chỗ trống (hay ở độ tuổi không có chiêu mộ) không ?

A Trường hợp có chỗ trống khi có em thôi đi nhà trẻ thì những người làm đơn sẽ thuộc diện được xét tuyển vào nhà trẻ nên nếu có nguyện vọng vào nhà trẻ thì cứ làm đơn.

Q13 Hiện tại đơn của tôi thuộc diện bảo lưu chờ vào nhà trẻ. Có cần làm đơn lại cho đợt tháng 4 năm 2027 không ?

A Cần phải làm đơn lại. Đơn xin vào trường mầm non được tính theo mỗi niên khóa. Nếu làm đơn cho niên khóa 2026 thì ngày 31 / 3 / 2027 là hết hiệu lực. Nếu trong thời gian hồ sơ được bảo lưu mà hoàn cảnh gia đình và tình hình công việc có thay đổi, hoặc muốn đổi nhà trẻ có nguyện vọng thì hãy liên hệ cho Ban Nuôi dạy trẻ mầm non (Hoiku-Kodomoenka).

Q14 Muốn vào trường mầm non hoặc nhà trẻ ngoài Thành phố YaO thì làm sao ?

A Trường hợp muốn vào nhà trẻ, trường mầm non ngoài Thành phố YaO cũng vậy, hãy nộp đơn đăng ký ở Thành phố YaO. Sau khi xác định nhà trẻ muốn vào, các giấy tờ cần thiết, kỳ hạn để nộp đơn v.v...thì hãy nộp đơn cho thành phố YaO 2 tuần trước khi hết kỳ hạn nhận đơn của Thành phố có nguyện vọng chuyển đến. Thành phố YaO

cần thời gian để làm thủ tục chuyển cho thành phố muốn đến, nếu nộp sau kỳ hạn đó thì có trường hợp không kịp nộp trong kỳ hạn quy định nên trước khi nộp đơn mong quý vị thông cảm và hiểu cho điều này.

Trường hợp muốn chuyển ra khỏi thành phố YaO và muốn làm đơn xin vào nhà trẻ, trường mầm non của thành phố muốn đến thì cũng có trường hợp có thể nộp đơn trực tiếp cho Ban Nuôi dạy trẻ mầm non của địa phương đó.

Q15 Sau khi nộp đơn, trường hợp phát sinh thay đổi tình hình trong đơn thì cần làm thủ tục không ?

A Trường hợp hoàn cảnh gia đình thay đổi sau khi đã nộp đơn thì hãy nhanh chóng liên hệ với Ban Nuôi dạy trẻ mầm non. Tùy theo nội dung mà có khi cần nộp giấy tờ bổ sung và liên hệ hỏi thêm. Về chi tiết hãy xem trang 5.

※Sau khi có quyết định vào nhà trẻ hoặc khi đã gửi con ở nhà trẻ mà phát hiện có thay đổi so với nội dung đơn xin thì sẽ hủy quyết định và cho thôi gửi trẻ.

■ Những giấy tờ có liên quan khi làm đơn xin vào nhà trẻ (cách điền-các loại giấy chứng nhận)

Q16 Có nhất thiết phải ghi cả 10 nhà trẻ có nguyện vọng vào đơn xin không ?

A Trong đơn xin, có chỗ để ghi tên 10 nhà trẻ có nguyện vọng vào nhưng không nhất thiết phải ghi cả 10 nhà trẻ. Hơn nữa, sau khi có quyết định vào nhà trẻ thì không đổi nhà trẻ được nữa nên xin vui lòng ghi những nhà trẻ mà phụ huynh chắc chắn có thể cho con theo học. (Không phải chỉ ghi 1 nguyện vọng là có lợi hơn).

Q17 Trường hợp có anh chị em cùng xin vào nhà trẻ thì có cần nộp giấy chứng nhận công việc cho toàn bộ các đơn xin không ?

A Nguyên tắc là cần có 1 bản gốc nhưng hãy copy cho đủ với số trẻ và nộp kèm trong hồ sơ của từng em.

Q18 Xin cho biết trường hợp thuộc đối tượng nộp “Giấy chứng nhận gửi con tạm thời - gửi con các cơ sở chưa được cấp phép”

A Sau khi xác định lý do cần thiết gửi con (trừ đang nghỉ nuôi con nhỏ), trường hợp có gửi con ở các nhà trẻ ngoài phê chuẩn (trừ các nhà trẻ nhỏ được công nhận do thành phố giới thiệu), nơi giữ trẻ dạng doanh nghiệp, giữ trẻ tạm thời trong các cơ sở giữ trẻ được công nhận hoặc chưa công nhận, người giữ trẻ tư, giữ trẻ trong doanh nghiệp, nếu ở thời điểm làm đơn đã gửi con ở những nơi như trên trên 64 tiếng trong tháng, hoặc 4 tháng gần lúc làm đơn đã gửi trên 2 tháng (1 tháng là từ ngày 1 của tháng đến cuối tháng), thì thuộc đối tượng.

Q19 Trường hợp viết sai thì phải làm như thế nào ?

A Hãy gạch 2 gạch lên chỗ viết sai. Tuy nhiên về nội dung của các giấy chứng nhận thì cần thiết phải được nơi làm việc đính chính. Nếu dùng bút xóa và băng xóa thì không có hiệu lực nên xin vui lòng đừng sử dụng.

Q20 Có thể dùng bút Frixion (loại bút có thể xóa) được không ?

A Đối với các thủ tục sử dụng bút Frixion thì không thể tiếp nhận. Trường hợp phát hiện dùng bút này để viết đơn thì có yêu cầu viết lại toàn bộ bằng bút nguyên tử (bút bi).

■ Về chuyển nhà trẻ

Q21 Hiện tại, con tôi đang học ở trường mầm non, nhà trẻ, muốn chuyển đi nhà trẻ khác thì làm sao ?

A Cần phải làm đơn xin như đơn xin vào nhà trẻ mới.

Q22 Đơn xin chuyển nhà trẻ có được ưu tiên không?

A Chỉ trường hợp có nguyện vọng chuyển nhà trẻ vào ngày 1 tháng 4 thì sẽ được xét tuyển giống như đơn xin vào nhà trẻ mới trong kỳ hạn xét tuyển đợt 1 (từ ngày 2/11/2026 ~ ngày 12/11/2026).

Tuy nhiên, đối với những em đã theo học ở các phân hiệu của nhà trẻ được công nhận, các cơ sở giữ trẻ quy mô nhỏ thì được cộng thêm điểm khi xét tuyển. Ngoài ra, những đơn không được xét chuyển nhà trẻ trong đợt 1 của năm 2026 thì trong kỳ hạn nhận đơn xét tuyển đợt 1 của năm 2027 vẫn tiếp tục làm đơn xin chuyển thì được cộng điểm thêm. Trường hợp nộp đơn sau kỳ hạn nhận đơn xét tuyển

đợt 1 và nộp đơn xin chuyển nhà trẻ nửa chừng thì những em chưa được vào trường mầm non và nhà trẻ sẽ được xét ưu tiên.

Q23 Tôi đã có quyết định được chuyển nhà trẻ nhưng vì hoàn cảnh muốn quay về nhà trẻ đã đi trước đó, có quay về được không ?

A Không thể quay trở lại nhà trẻ đã đi trước đó. Mặt khác, những người đã nộp đơn xin chuyển nhà trẻ thì không thể thay đổi hoặc rút đơn sau kỳ hạn xét tuyển đợt 1. Trong kỳ hạn xét tuyển đợt 2 cũng như vậy.

■ Về xét tuyển vào nhà trẻ

Q24 Trường hợp vận dụng chế độ làm việc rút ngắn thời gian thì điểm xét tuyển được tính như thế nào ?

A Sau kỳ nghỉ nuôi con nhỏ, nếu vận dụng chế độ làm việc ngắn nhưng trong giới hạn hình thái lao động không thay đổi thì sẽ được công nhận thời gian làm việc như trước đó.

Q25 Trường hợp làm việc hình thức bán thời gian (pa-to) và hình thức do công ty điều phái thì có bị ảnh hưởng đối với điểm xét tuyển không?

A Hình thức làm việc thông thường, bán thời gian hay nhân viên công ty điều phái v.v... đều không bị ảnh hưởng trong việc xét tuyển.

Q26 Thời gian chờ đợi vào nhà trẻ càng lâu thì có được ưu tiên hơn không ?

A Không xét theo thời gian đã chờ đợi vào nhà trẻ. Xét tuyển căn cứ theo tiêu chuẩn xét tuyển vào các trường mầm non và nhà trẻ của thành phố YaO.

Q27 Tôi đã ghi tới 3 nhà trẻ có nguyện vọng, nhưng nguyện vọng đó sẽ được xem xét như thế nào ?

A Việc xét tuyển vào nhà trẻ là xét theo từng nhà trẻ. Nếu ghi 3 nhà trẻ có nguyện vọng thì được xét tối đa là 3 lần. Khi xét không dựa theo thứ tự nguyện vọng mà xét theo người có nhu cầu cao.

Không có trường hợp chỉ có 1 nguyện vọng thì được ưu tiên. Chỉ trường hợp có đồng chỉ số thì có khi xét căn cứ theo trình tự nguyện vọng. Trường hợp một số nhà trẻ có khả năng được vào thì sẽ chọn 1 nhà trẻ trong số những nhà trẻ có nguyện vọng vào cao nhất để xét.

Q28 Những đơn xin nộp sau kỳ hạn xét tuyển đợt 1 thì xét tuyển như thế nào ?

A Chỉ có những đơn xin vào trong kỳ hạn xét tuyển đợt 1 là từ 2/11 ~ 12/11 thì được xét đợt 1. Những đơn xin nộp sau kỳ hạn thì sau lần xét tuyển đợt 1, khi nào trường mầm non hoặc nhà trẻ có nguyện vọng vào có chỗ trống thì được xét. Ban Nuôi dạy trẻ mầm non chỉ thông báo cho những người có con được quyết định vào nhà trẻ.

Q29 Con tôi đã được quyết định vào nhà trẻ theo nguyện vọng 10. Nếu nhà trẻ mà tôi có nguyện vọng 1 có chỗ trống thì có chuyển được không ?

A Không được. Nếu có nguyện vọng vào một số nhà trẻ mà một khi đã được quyết định vào một nhà trẻ nào đó thì đơn xin vào các nhà trẻ khác bị mất hết hiệu lực. Nếu muốn chuyển đi nhà trẻ khác thì cần xin thôi gởi con ở nhà trẻ đã được quyết định và phải làm đơn để xin vào nhà trẻ mới. Tuy nhiên, sau khi xin thôi gởi con và xin xét tuyển lại trong cùng một niên khóa đợt ngày 1 tháng 4 thì thuộc diện bị trừ điểm do xin thôi gởi con khi đã có quyết định được vào nhà trẻ.

Q30 So với nộp đơn tại nơi tiếp nhận đơn thì nộp đơn qua bưu điện có điều gì bất lợi trong lúc xét tuyển không ?

A Không có ảnh hưởng gì trong xét tuyển đối với cách nộp đơn. Phụ huynh hãy chọn cách nộp đơn thuận lợi cho mình.

■ Khi đã vào trường mầm non, nhà trẻ (nhận định số 2·số 3)

15 Phí gửi trẻ

Phí gửi trẻ ở các trường mầm non, các nhà trẻ v.v... cơ bản là phụ thuộc vào thu nhập của phụ huynh (khả năng chi trả), cơ quan hành chính địa phương quyết định trong tiêu chuẩn quy định của nhà nước. Tuy nhiên, trẻ em từ lớp 3 tuổi ~ 5 tuổi thì theo chế độ miễn chi phí giáo dục - nuôi dạy trẻ, còn trẻ lớp 2 tuổi thì theo quyết định miễn phí riêng của thành phố YaO, nên các em ở độ tuổi ghi trên không tốn phí gửi trẻ nữa.

Mặt khác, vì phí gửi trẻ còn được quyết định dựa vào mức thuế thị dân nên thay đổi nửa chừng trong niên khóa (vào tháng 6 hàng năm, xác định thuế thị dân của năm tương ứng). Về thời kỳ quyết định phí gửi trẻ thì xin vui lòng xem trang 25 mục số 23 Về thời kỳ quyết định phí gửi trẻ và miễn phí thức ăn phụ.

Phí gửi trẻ được tính theo tổng thuế thị dân căn cứ trên tỉ lệ thu nhập của cha mẹ (Tùy theo hộ, kể cả thu nhập của ông bà). Để định phí gửi trẻ, cần nắm được tình hình thu nhập của hộ gia đình. Thành phố tính và quyết định bằng cách xác định tình hình đóng thuế thị dân, những người mà ở thời điểm ngày 1 tháng 1 năm 2026 đã đăng ký cư ngụ ngoài thành phố YaO thì hãy nộp giấy chứng nhận thuế thị dân năm 2026 cùng với đơn xin vào nhà trẻ, trong đơn xin nhất định phải ghi mã số cá nhân (マイナンバー) và địa chỉ cư ngụ ở thời điểm ngày 1 tháng 1 năm 2026.

- ※ Đối với những người chưa khai thuế, nhất định hãy đi khai thuế. Nếu chưa khai thuế thì không thể xác định tình hình thuế thị dân nên cũng có trường hợp phải trả phí gửi trẻ ở mức cao nhất.
- ※ Ngoài cha mẹ, trường hợp có người phụ dưỡng đưa bé cùng cư ngụ thì cần được xác định tình hình thuế của những người đó. Trường hợp cha mẹ không phải đóng thuế thị dân nhưng cũng tính phí gửi trẻ theo mức thuế thị dân của ông bà. Tuy nhiên, nếu xác định được thu nhập của cha mẹ đại khái là trên 1.000.000 yen (mỗi tháng khoảng trên 90.000yen), nhận xét cha mẹ có sinh kế thì chỉ dựa theo thuế thị dân của cha mẹ để tính phí gửi trẻ.
- ※ Trường hợp dù sống riêng trước ly hôn nhưng vẫn còn hôn thú chưa ly dị hẳn thì cũng phải xác định tình hình thuế của người sống riêng rồi quyết định phí gửi trẻ. Trường hợp đã ly dị hoặc đang điều đình ly hôn mà cư ngụ trong cùng hộ khẩu, hoặc không có hôn thú nhưng cư ngụ cùng hộ khẩu thì cũng xác định tình hình thuế của những người sống chung hộ khẩu rồi mới quyết định phí gửi trẻ.
- ※ Trường hợp do làm việc ở nước ngoài không có thuế thị dân nên không thể nộp những giấy tờ có thể xác định mức thuế thị dân thì xin vui lòng nộp giấy tờ có thể cho biết thu nhập ở hải ngoại trong thời gian từ ngày 1 / 1 /2025 ~ ngày 31 /12/ 2025 (giấy chứng nhận lương của nơi làm việc và giấy chứng nhận khai thuế ở nước đó kèm bản dịch tiếng Nhật v.v...). Tuy nhiên, tùy theo nội dung của những giấy tờ đã nộp mà có trường hợp yêu cầu nộp bổ sung.
- ※ Trường hợp mức thuế thay đổi do có sửa đổi trong việc khai thuế thì hãy nhanh chóng nộp những giấy tờ thuế sau khi đã sửa đổi (bản sao hoặc bản copy giấy khai thuế đã điều chỉnh) cho Ban Nuôi dạy trẻ mầm non. Trường hợp phí gửi trẻ thay đổi do mức thuế thị dân thay đổi thì phí gửi trẻ sẽ thay đổi từ tháng kế sau tháng đã được quyết định thay đổi thuế thị dân. Không áp dụng để tính phí gửi trẻ trong thời gian trước đó nên xin hãy lưu ý.

16 Cách chi trả phí gửi trẻ

Về cách thu phí gửi trẻ của Thành phố YaO 【Trường mầm non công lập (Nintei Kodomoen) – các nhà trẻ tư】, trên nguyên tắc là chi trả qua tài khoản. Ngày rút tiền là ngày cuối của mỗi tháng. (Nếu ngày cuối tháng là thứ bảy, chủ nhật hay lễ nghỉ thì sẽ rút tiền vào ngày làm việc kế đó.)

Trường hợp đi các trường mầm non tư nhân, các cơ sở giữ trẻ quy mô nhỏ thì có thể nộp phí gửi trẻ cho các nơi đó. Về cách nộp phí gửi trẻ thì xin vui lòng hỏi cụ thể ở nơi gửi con.

17 Về thiếu nợ phí gửi trẻ

Về phí gửi trẻ Thành phố YaO trưng thu 【Trường mầm non công lập (Nintei Kodomoen) – nhà trẻ tư】, nếu đến cuối mỗi tháng mà không nộp phí gửi trẻ thì sẽ gửi giấy thông báo nhắc nhở và giấy đốc thúc nộp. Nếu trong niên khóa mà liên tục không nộp phí gửi trẻ thì sẽ tiến hành trưng thu cách đặc biệt từ tiền trợ cấp nhi đồng (trưng thu trực tiếp). Ngoài ra, dù đã áp dụng trưng thu đặc biệt mà vẫn chưa nộp thì tiến hành xử lý phần chưa nộp bằng cách điều tra tài sản (đối chiếu với ngân hàng và nơi làm việc) tịch thu từ tiền lương, bảo hiểm sinh mệnh, tiền để dành, bất động sản v.v... Trưng thu cả phần phí trong thời gian chậm trễ. Thỉnh thoảng có tiến hành tư vấn về nợ, nếu thấy việc trả nợ khó khăn thì hãy tư vấn.

Trường hợp nợ phí gửi trẻ của các nhà trẻ tư nhân, mỗi nhà trẻ có cách xử lý rất nghiêm ngặt. Về trả dần phí gửi trẻ đã nợ cũng hãy tư vấn với mỗi nhà trẻ. Nếu tiếp tục không trả nợ thì sẽ bị trở ngại trong hợp đồng ký kết, có trường hợp cho thôi gửi trẻ.

18 Bảng phí gửi trẻ niên khóa năm 2026 (tham khảo)

Thời điểm ngày 1 tháng 10 năm 2026

Phân mức phí gửi trẻ theo hộ gia đình mà đứa trẻ trực thuộc vào thời điểm của ngày đầu tháng đó			Phí gửi trẻ (tính theo tháng) (đơn vị là yen)		
Phân mức phí	Mức thuế		Gửi con thời gian tiêu chuẩn	Gửi con thời gian ngắn	Trẻ 2 ~ 5 tuổi
			Trẻ 0 ~ 1 tuổi	Trẻ 0 ~ 1 tuổi	
A	Căn cứ theo luật trợ cấp xã hội (Đạo luật số 144 năm 1950), các hộ nhận trợ cấp xã hội (kể cả hộ nhận trợ cấp từng phần), hay những hộ nhận trợ cấp theo luật xúc tiến hồi hương để sống thuận lợi và chi viện để tự lực sau khi hồi hương sống vĩnh trú của những người Nhật hồi hương từ Trung Quốc (Đạo luật số 30 năm 1994) hoặc những hộ gia đình nhận trợ cấp theo đạo luật hỗ trợ cho những người phối ngẫu đặc định sống độc lập.		0	0	Được miễn phí gửi trẻ
B	Hộ được miễn thuế thị dân	Hộ gia đình đơn thân	0	0	
		Hộ gia đình thông thường	0	0	
C1	Là những hộ đóng thuế thị dân theo tỷ lệ thu nhập, ứng với mức thuế đó thì mức phí gửi trẻ được phân như sau:	Miễn thuế theo tỷ lệ thu nhập	9,800	9,600	
C2		Không quá 48,600 yen	11,700	11,500	
D1		Trên 48,600 yen Không quá 71,000 yen	17,000	16,700	
D2		Trên 71,000 yen Không quá 117,000 yen	21,000	20,600	
D3		Trên 117,000 yen Không quá 162,000 yen	29,200	28,700	
D4		Trên 162,000 yen Không quá 206,000 yen	35,600	34,900	
D5		Trên 206,000 yen Không quá 350,000 yen	48,800	47,900	
D6		Trên 350,000 yen	63,000	61,900	

- ※ Phí gửi trẻ được tính theo mức thuế thị dân ứng với tỷ lệ thu nhập, là mức thuế trước khi khấu trừ các khoản như khấu trừ cổ tức, khấu trừ đặc biệt khi mua nhà, khấu trừ các mức đóng góp v.v....
- ※ Đối với trẻ 1 tuổi, cho dù ở nửa chừng của niên khóa các em từ 1 tuổi (thuộc nhận định số 3) lên 2 tuổi (thuộc nhận định số 3) thì cho đến cuối niên khóa phí gửi trẻ vẫn ở mức phí của trẻ 1 tuổi.
- ※ Về bảng phí gửi trẻ, có thể thay đổi do có cải chính.

19 Miễn giảm phí gửi trẻ

◆ Trường hợp có trên 2 con (miễn giảm diện đông con)

Trường hợp trong cùng một hộ có trên 2 con chưa đến tuổi đi học tiểu học vào trường mầm non, nhà trẻ thì trong số những em đó tính từ đứa lớn, đứa thứ hai sẽ được giảm phân nửa phí gửi trẻ, từ đứa con thứ ba thì được miễn phí.

Tuy nhiên, những cơ sở giữ trẻ ngoài trường mầm non, nhà trẻ tư, cơ sở giữ trẻ quy mô nhỏ, trường mẫu giáo (những cơ sở giữ trẻ thuộc đối tượng phụ cấp hoặc những trường mẫu giáo thuộc đối tượng phụ cấp) thì cần nộp giấy chứng nhận để xác định là đang gửi con ở các cơ sở đó. (áp dụng từ tháng vận dụng, vào nhà trẻ)

Những em thuộc diện miễn giảm phí gửi trẻ vì gia đình đông con là những trường hợp sử dụng các dịch vụ hoặc các cơ sở nuôi dạy trẻ sau đây : Trường mầm non - nhà trẻ - cơ sở giữ trẻ khu vực (kể cả các cơ sở giữ trẻ quy mô nhỏ) - trường mẫu giáo - trường nuôi dạy trẻ khuyết tật bậc mẫu giáo - cơ sở điều trị ngắn hạn của trẻ tâm thần bậc mẫu giáo - trung tâm hỗ trợ cho trẻ chậm phát triển - hỗ trợ sự phát triển - những em vận dụng dịch vụ nuôi dạy trẻ dạng gia đình và doanh nghiệp.

◆ Miễn giảm phí gửi trẻ đối với hộ đông con có thu nhập không quá 3.600.000 yen - hộ đơn thân

① Miễn giảm đối với hộ đông con

- a. Đối với hộ có thu nhập năm không quá 3.600.000 yen (tức mức thuế thị dân theo tỷ lệ thu nhập của cha mẹ không quá 57.700 yen), thì không áp dụng giới hạn độ tuổi đến khi đi học tiểu học của gia đình đông con như trước đây, từ đứa con thứ 2 tính nửa giá, từ đứa con thứ 3 trở lên miễn phí. Không kể sống chung hay sống riêng, đối tượng là những em có cùng người sinh kế (người nuôi dưỡng)
- b. Đối với những hộ không phải đóng thuế thị dân (miễn thuế) thì được miễn phí gửi trẻ.

② Miễn giảm đối với hộ đơn thân (chỉ có cha hoặc mẹ) - hộ có người khuyết tật ở nhà

Đối với hộ có thu nhập năm không quá 3.600.000 yen (tức mức thuế thị dân theo tỷ lệ thu nhập của cha mẹ không quá 77.101yen), thì không áp dụng giới hạn độ tuổi đến khi đi học tiểu học của gia đình đông con như trước đây, phí gửi trẻ của đứa con thứ nhất là 4.500 yen nếu gửi con thời gian tiêu chuẩn; 4.400 yen nếu gửi con thời gian ngắn. Từ đứa con thứ 2 trở đi miễn phí. Không kể sống chung hay sống riêng, đối tượng là những em có cùng người sinh kế.

◆ Có chế độ miễn giảm một phần phí gửi trẻ theo đơn xin của phụ huynh trong trường hợp có các lý do sau:

- ① Khi được miễn giảm mức thuế thị dân
- ② Khi trẻ em vì bị bệnh vắng mặt lâu ngày
- ③ Khi anh chị lớn của đứa trẻ đăng ký đang theo học tại cơ sở nuôi dạy trẻ được công nhận hoặc cơ sở giữ trẻ theo chương trình hỗ trợ dành cho các gia đình đơn thân.
- ④ Khi thân tộc trong cùng hộ gia đình có người bị khuyết tật, hoặc người lớn tuổi nằm liệt giường, hoặc nhập viện lâu dài (trường hợp đứa trẻ đi nhà trẻ thích ứng các điều kiện này thì cũng thuộc diện được miễn giảm)
- ⑤ Hộ có ông bà (khi đứa trẻ có ông bà sống trong cùng hộ khẩu, mức phí gửi trẻ được quyết định căn cứ theo mức thuế của ông bà)
- ⑥ Khi đặc biệt được Thị trường công nhận là cần thiết.

20 Phí thực tế phụ huynh chi trả

Phí gửi trẻ ở các trường mầm non công lập, trường mầm non tư thục, nhà trẻ tư, các cơ sở giữ trẻ quy mô nhỏ đều giống nhau nhưng ngoài phí gửi trẻ còn có phí bữa ăn (đối với trẻ trên 3 tuổi) - phí đồng phục - phí đồ dùng - phí xe đưa đón - phí tham gia các sinh hoạt v.v...là những phí mà phụ huynh phải chi trả. Ngay cả trường hợp khi chuyển tiếp từ cơ sở giữ trẻ quy mô nhỏ thì phụ huynh cũng tốn phí cho các cơ sở. Về phí phụ huynh chi trả ngoài phí gửi trẻ thì hãy tham khảo trước trên trang nhà của thành phố mục “ Phí phụ huynh chi trả ngoài phí gửi trẻ ” hoặc đọc những tư liệu đã được trưng bày ở quầy tiếp đón Ban nuôi dạy trẻ mầm non hoặc ở các trường mầm non, nhà trẻ nơi có nguyện vọng muốn vào. Mức phí gửi trẻ hàng năm có thể thay đổi nên nhất định phải xem trước rồi quyết định nhà trẻ có nguyện vọng muốn vào.

21 Về miễn phí thức ăn phụ

Phí bữa ăn được chia ra phí thức ăn chính (cơm) và phí thức ăn phụ (đồ ăn v.v...). Đối với phí thức ăn phụ, con em những hộ có thu nhập năm dưới 3.600.000 yen và tất cả những em từ con thứ 3 trở lên thì được miễn phí. Cách tính con thứ 3 : đối với trẻ diện nhận định số 1 (dạng đi mẫu giáo) thì đứa con được tính đứa thứ nhất là đứa lớn nhất học không quá lớp 3 tiểu học (trẻ em ở độ tuổi trước khi vào tiểu học là trẻ em đang theo học ở trường mầm non). Đối với trẻ diện nhận định số 2 (dạng đi nhà trẻ) thì đứa con được tính đứa thứ nhất là đứa lớn nhất đang theo học ở trường mầm non chuẩn bị đi học tiểu học.

Những hộ có thu nhập năm đại khái dưới 3.600.000 yen (① Hộ cha mẹ đơn thân - hộ có người bệnh tật tại nhà...Hộ có tổng mức thuế thị dân theo tỷ lệ thu nhập dưới 77.101 yen ② Những hộ khác ngoài diện trên ...tổng mức thuế thị dân theo tỷ lệ thu nhập của cha mẹ dưới 57.700 yen). Vì nó được quyết định căn cứ theo mức thuế thị dân nên có thay đổi vào giữa niên khóa (Tháng 6 hàng năm, quyết định thuế thị dân của năm đó). Để biết thông tin về thời kỳ quyết định miễn phí thức ăn phụ, vui lòng xem mục [23] về “thời kỳ quyết định phí gởi trẻ và miễn phí thức ăn phụ” ở trang 25.

Phí thức ăn phụ có được miễn hay không là tùy thuộc vào tổng mức thuế thị dân theo tỷ lệ thu nhập của cha mẹ (tùy hộ mà có khi kể cả của ông bà) nên để quyết định thì cần biết tình hình thuế của hộ gia đình. Thành phố tính và quyết định bằng cách xác định tình hình đóng thuế thị dân, những người mà ở thời điểm ngày 1 tháng 1 năm 2026 đã đăng ký cư ngụ ngoài thành phố YaO thì hãy nộp giấy chứng nhận thuế thị dân năm 2026 cùng với đơn xin vào nhà trẻ, trong đơn xin nhất định phải ghi mã số cá nhân (マイナンバー) và địa chỉ cư ngụ ở thời điểm ngày 1 tháng 1 năm 2026.

- ※ Đối với những người chưa khai thuế, nhất định hãy đi khai thuế. Nếu chưa khai thuế thì không được miễn phí thức ăn phụ.
- ※ Ngoài cha mẹ, trường hợp có người phụ dưỡng đứa bé cùng cư ngụ thì cần được xác định tình hình thuế của những người đó. Trường hợp cha mẹ không phải đóng thuế thị dân nhưng cũng tính phí gởi trẻ theo mức thuế thị dân của ông bà. Tuy nhiên, nếu xác định được thu nhập của cha mẹ đại khái là trên 1.000.000 yen (mỗi tháng khoảng trên 90.000yen), nhận xét cha mẹ có sinh kế thì chỉ dựa theo thuế thị dân của cha mẹ để tính.
- ※ Trường hợp dù sống riêng trước ly hôn nhưng vẫn còn hôn thú chưa ly dị hẳn thì cũng phải xác định tình hình thuế của người sống riêng rồi quyết định miễn phí thức ăn phụ. Trường hợp đã ly dị hoặc đang điều đình để ly hôn mà cư ngụ trong cùng hộ khẩu, hoặc không có hôn thú nhưng cư ngụ cùng hộ khẩu thì cũng xác định tình hình thuế của những người sống chung hộ khẩu rồi mới quyết định miễn phí thức ăn phụ.
- ※ Trường hợp do làm việc ở nước ngoài không có thuế thị dân nên không thể nộp những giấy tờ có thể xác định mức thuế thị dân thì xin vui lòng nộp giấy tờ có thể cho biết thu nhập ở hải ngoại trong thời gian từ ngày 1/1 ~ ngày 31/12 năm 2025 (giấy chứng nhận lương của nơi làm việc và giấy chứng nhận khai thuế ở nước đó kèm bản dịch tiếng Nhật v.v...). Tuy nhiên, tùy theo nội dung của những giấy tờ đã nộp mà có trường hợp yêu cầu nộp bổ sung.
- ※ Trường hợp có sửa đổi khi khai thuế, thuế thị dân thay đổi, thay đổi mức thuế theo tỷ lệ thu nhập thì tháng kế sau tháng có quyết định thay đổi thuế thị dân, phí thức ăn phụ có được miễn hay không cũng thay đổi theo. Không có sự thay đổi tính ngược thời gian đã qua.

22 Về phụ cấp bổ sung chi phí thực tế đã trưng thu

Ngoài phí gởi trẻ, các chi phí mà phụ huynh phải chi trả (mua đồ dùng hàng ngày, dụng cụ học tập, phí tham gia hoạt động v.v...) ở các trường mầm non, các nhà trẻ thì có hỗ trợ một phần chi phí cho các hộ nhận trợ cấp xã hội. Thực tế phí sau khi đã chi trả ở nhà trẻ, nếu làm đơn thì sẽ được hoàn trả lại ở cuối niên khóa.(cũng có một số đồ dùng không thuộc đối tượng phụ cấp)

Đối tượng : Những người mà phí gởi trẻ thuộc phân loại A (Hộ nhận trợ cấp xã hội) ※Tham khảo bản phí gởi trẻ
Mức hỗ trợ : 1 em mỗi tháng không quá 2.800 yen X số tháng đã chi trả, chi phí thực tế đã chi.

23 Thời kỳ quyết định phí gởi trẻ và quyết định miễn phí thức ăn phụ

Về thời kỳ quyết định phí gởi trẻ và quyết định miễn phí thức ăn phụ phần từ tháng 4 ~ tháng 8 năm 2027 được tính theo thuế thị dân của năm 2026, phí gởi trẻ và miễn phí thức ăn phụ phần từ tháng 9 năm 2027 ~ tháng 3 năm 2028 được tính theo thuế thị dân của năm 2027.

Vào tháng 9 mỗi năm, có quyết định thay đổi mức phí gởi trẻ - quyết định miễn phí thức ăn phụ

T.4	T.5	T.6	T.7	T.8	T.9	T.10	T.11	T.12	T.1	T.2	T.3
Phí gởi trẻ căn cứ vào thuế thị dân năm 2026						Phí gởi trẻ căn cứ vào thuế thị dân năm 2027					

Có thay đổi khi độ tuổi tăng vào tháng 4

24 Các chương trình nuôi dạy trẻ khác

Chương trình	Nội dung
Giữ trẻ thời gian kéo dài	Trong thời gian nhà trẻ mở cửa, khoảng thời gian vượt quá thời gian có thể (cho phép) gửi con, được gọi là giữ trẻ trong thời gian kéo dài, có trường hợp cần phải trả chi phí gửi con trong thời gian kéo dài này. Tùy theo thời gian làm việc và di chuyển của phụ huynh, nếu cần thiết thì có thể tận dụng. Về phí gửi trẻ trong thời gian kéo dài của các trường mầm non, hãy xem từ trang 15~18.
Giữ trẻ lúc bị bệnh (Dạng trẻ tình trạng sức khỏe kém)	Đối với những em sức khỏe không tốt, bị sốt trong lúc đang ở nhà trẻ thì có một số trường mầm non, nhà trẻ thực hiện việc giữ trẻ trong trường hợp khẩn cấp, cho đến lúc phụ huynh có thể đến đón con về. (※ Năm 2026 có 31 nhà trẻ tự 5 nhà trẻ công lập thực hiện)
Giao lưu khu vực	Tổ chức cho trẻ em ở các trường mầm non, các nhà trẻ giao lưu với trẻ em trong khu vực trong các dịp lễ hội của 4 mùa, nghịch bùn, nghịch nước ở sân nhà trẻ, thực tế cho trẻ em trong khu vực vào các lớp chơi trò chơi, giao lưu với các bạn cùng độ tuổi.
Giao lưu với các niên đại	Tổ chức giao lưu với học sinh tiểu học, học sinh cấp 2 và cấp 3, trung tâm dưỡng lão, câu lạc bộ của các vị cao niên, với quý ông - quý bà của các em ở trường mầm non, nhà trẻ. Qua giao lưu với nhiều niên đại các em được vui thú với các bài hát và các trò chơi đã có từ xa xưa.

25 Về bữa ăn trưa

Về bữa ăn trưa, vừa nắm tình hình ăn uống của các em vừa tiến hành đặt ra những thực đơn có sự cân bằng về dinh dưỡng cần thiết cho quá trình phát triển của trẻ.

Nội dung, chủ yếu là cơm, toàn bộ thức ăn (cơm và thức ăn phụ) được điều chế tại các trường mầm non, các nhà trẻ. Trẻ em giai đoạn 0 tuổi, được điều chế bữa ăn dặm theo sự phát triển của mỗi em, đối với trẻ bị dị ứng thức ăn, trong phạm vi ăn uống tập thể, theo chỉ thị của bác sĩ và tình hình bệnh sẽ có bữa ăn không dùng thức ăn bị dị ứng và có món thay thế.

26 Những chú ý khi có con đang đi nhà trẻ

◆ Những trường hợp dưới đây thì cần phải làm tờ khai - đơn xin thay đổi

Về những giấy tờ cần thiết, hãy tham khảo nội dung ở trang 27.

1 Khi thay đổi địa chỉ - hộ khẩu

- ① Chuyển chỗ ở (trong thành phố YaO) ※Nguyên tắc khi chuyển địa chỉ ra ngoài thành phố thì phải thôi gửi trẻ.
- ② Khi ly hôn, hôn nhân ngoài hôn thú, sống chung với ông bà và người thân, sống riêng, sinh đẻ, tử vong, đổi họ tên v.v...

Vì có trường hợp phí gửi trẻ thay đổi nên nhất định phải làm thủ tục.
Tuy nhiên, cho dù đã làm đơn - tờ khai ở Ban Thị dân - Ban Chính sách Thanh thiếu niên nhi đồng (Kodomo Wakamono Seisakuka) nhưng vẫn cần phải làm thủ tục ở Ban Nuôi dạy trẻ mầm non (Hoiku Kodomoenka) nên xin phụ huynh lưu ý.

2 Khi có thay đổi nhận định về nhu cầu giáo dục - nuôi dạy trẻ

- ① Khi có thay đổi về tình hình công việc (thời gian, số ngày, địa điểm v.v...)
- ② Khi thôi việc, đi làm việc, thay đổi nơi làm việc, nghỉ việc
- ③ Khi đang thai nghén, sinh đẻ
- ④ Khi nghỉ phép nuôi con nhỏ
- ⑤ Khi thay đổi lý do cần thiết gửi con (ví dụ từ lý do “làm việc” sang lý do “bị bệnh” v.v...)
- ⑥ Khi thay đổi các điều mục có liên quan đến cấp nhận định có nhu cầu giáo dục - nuôi dạy trẻ (nhu cầu gửi con)

3 Về những giấy tờ cần thiết khi thay đổi nhận định về nhu cầu giáo dục - nuôi dạy trẻ

Nội dung thay đổi		Giấy tờ cần thiết ①	Giấy tờ cần thiết ②
Thay đổi địa chỉ (chuyển chỗ ở)		Đơn xin thay đổi nhận định	• Bản sao tờ khai thay đổi nơi cư ngụ
Cầu thành hộ khẩu	Hôn nhân (trường hợp ngày bắt đầu sống chung trước ngày đăng ký kết hôn thì lấy ngày đó)		• Bản sao tờ khai thay đổi nơi cư ngụ hoặc bản sao hộ khẩu bản gốc,v.v...giấy chứng nhận hôn thú
	Ly hôn		• Giấy chứng nhận lý do cần thiết gọi con (của người cha hoặc người mẹ có hôn thú)
	Lý do khác		• Giấy tờ về thuế thị dân (của người cha hoặc mẹ có hôn thú, người không phải đóng thuế thị dân ở Thành phố YaO. ※ Dù chưa đăng ký kết hôn mà sống chung thì giấy tờ của những người đó cũng cần thiết.
Thay đổi họ và tên			• Bản sao của tờ khai thay đổi nơi cư ngụ hoặc bản sao hộ khẩu bản gốc v.v...giấy chứng minh đã ly hôn, giấy chứng nhận thụ lý ly hôn
Tình hình công việc	Làm việc Chuyển việc Thay đổi thời gian làm việc	Đơn xin thay đổi nhận định (Chỉ cần khi nhận định thay đổi do thay đổi mức độ cần thiết gọi con v.v...)	• Bản sao của tờ khai thay đổi nơi cư ngụ
	Thôi việc	Đơn xin thay đổi nhận định	• Giấy chứng nhận làm việc
			※ Nếu cần thay đổi thời gian gọi con (gọi con thời gian ngắn / thời gian tiêu chuẩn) kể từ ngày bắt đầu làm việc hoặc thay đổi giờ làm việc, thì cần phải nộp trước đơn xin thay đổi cấp nhận định. Khi đó, chúng tôi điện thoại tới nơi quý vị dự định làm việc để xác minh. Sau đó, để xác nhận quý vị có thực sự đi làm hay không, quý vị phải nộp giấy chứng nhận việc làm sau ngày bắt đầu làm việc). Nếu sau khi đi làm mới nộp đơn xin thì thay đổi giờ giấc gọi con từ ngày nộp giấy chứng nhận đi làm.
			① Khi chỗ làm việc tiếp theo đã quyết định thì giấy chứng nhận “đi làm” là cần thiết.
			② Trường hợp đang tìm việc
	Thai nghén·sinh đẻ	• Giấy chứng nhận lý do cần thiết gọi con	
Nghỉ nuôi con nhỏ	• Coppy sổ tay sức khỏe mẹ và bé		
Đang nghỉ nuôi con đi làm lại giữa niên khóa	Đơn xin thay đổi nhận định	• Tờ khai đang nghỉ phép nuôi con nhỏ	
Khi thay đổi mức độ cần thiết gọi con ngoài các lý do nêu trên (như bệnh, điều dưỡng, chăm sóc, đi học)		Đơn xin thay đổi nhận định	• Giấy chứng nhận đi làm lại
Thay đổi mức độ cần gọi con			• Giấy chứng nhận lý do cần thiết gọi con
Bắt đầu·Ngưng nhận trợ cấp xã hội		Giấy chứng nhận nhận trợ cấp xã hội	• Giấy tờ cần thiết ứng với từng hoàn cảnh
Thôi gọi con (kể cả chuyển chỗ ở ra khỏi Thành phố YaO)		Đơn xin thôi gọi con ※Cần con dấu của hiệu trưởng nhà trẻ	• Giấy tờ chứng minh thực sự cần phải thay đổi nhận định
Cấp lại chứng nhận nhận định		Đơn xin cấp lại giấy nhận định	—

◆ Những trường hợp sau thì cho thôi gửi trẻ

- ① Khi có đơn của phụ huynh muốn thôi vận dụng các chương trình giáo dục - nuôi dạy trẻ của nhà trẻ.
- ② Khi chuyển ra ngoài thành phố YaO.
- ③ Khi không còn thích ứng với tiêu chuẩn nhận định (khi không còn lý do cần thiết gửi con do công việc hoặc bệnh tật của phụ huynh)
- ④ Khi nhà trẻ nơi gửi con không đáp ứng được những điều kiện dưới đây.
 - Khi bị bệnh lây nhiễm hoặc bị bệnh ác tính.
 - Khi thể chất yếu hoặc tinh thần không thích ứng được với cách nuôi dạy trẻ ở nhà trẻ.
 - Ngoài ra, khi thị trường công nhận là không thích hợp.
- ⑤ Khi không gửi con ở nhà trẻ đã được quy định hơn 1 tháng mà không có đơn xin ※ Trong thời gian nghỉ (không đi nhà trẻ) vẫn phải đóng phí gửi trẻ.
- ⑥ Ngoài ra, khi thị trường công nhận là không thích hợp.
 - Trường hợp có đơn xin nhưng nghỉ dài hạn (trên 2 tháng) ※ Trong thời gian nghỉ vẫn phải đóng phí gửi trẻ.
 - Trường hợp trong đơn xin không ghi đúng sự thật hoặc khi có trình báo.

◆ Khi biết đã có thai - sinh đẻ

Trước ngày dự sinh 8 tuần (đa thai là trước 14 tuần) cho đến cuối tháng của ngày sau khi sinh được 8 tuần thì tính theo dữ kiện “thai nghén-sinh đẻ” nên hãy làm thủ tục thay đổi. Và sau khi sinh, thì cần phải làm thủ tục theo một trong các trường hợp từ ①~④ sau đây.

① Trường hợp trở lại chỗ cũ làm việc ngay sau khi sinh

Sau khi đi làm lại cần nộp “đơn xin thay đổi nhận định” và “giấy chứng nhận đã đi làm lại”.

② Trường hợp nghỉ phép nuôi con nhỏ sau khi sinh con, có nguyện vọng tiếp tục gửi con

Hãy liên hệ với trường mầm non, nhà trẻ trước khi nghỉ phép nuôi con nhỏ 1 tháng, nộp “đơn xin cấp thay đổi nhận định” và “đơn xin tiếp tục gửi con diện nghỉ phép nuôi con nhỏ” cho Ban Nuôi dạy trẻ mầm non. Cho đến cuối niên khóa mà đứa bé mới sinh tròn 2 tuổi thì vẫn tiếp tục được gửi con (đứa lớn). Thế nhưng trong thời gian được chứng nhận “nghỉ nuôi con nhỏ” thì chỉ được gửi con trong thời gian ngắn. Vì thế thời gian có thể gửi con là gửi trẻ thời gian ngắn được các nhà trẻ quy định.

③ Trường hợp sau khi sinh con không đi làm

Đứa bé đang đi nhà trẻ sẽ bị cho thôi gửi trẻ vào ngày hết dữ kiện “thai nghén - sinh đẻ”.

④ Các trường hợp khác

Hãy liên hệ với Ban Nuôi dạy trẻ mầm non.

◆ Thủ tục trong trường hợp thay đổi các loại

Đối với trường hợp thay đổi địa chỉ, thời gian làm việc và lý do về mức độ cần thiết gửi con thì cần làm thủ tục thay đổi. Vì thế hãy nhanh chóng nộp những giấy tờ cần thiết cho Ban Nuôi dạy trẻ mầm non. Về việc thay đổi thì áp dụng kể từ ngày nộp đủ giấy tờ cần thiết cho Ban Nuôi dạy trẻ mầm non. Tuy nhiên, ngày thay đổi mà sau ngày nộp đơn thì sẽ áp dụng từ ngày thay đổi. (Không phải thay đổi từ ngày nộp đơn cho trường mầm non hay nhà trẻ.)

※ Đối với thủ tục thay đổi ghi trên thì cũng cần phải trả lại giấy chứng nhận nhận định cũ. (Chỉ với những người được cấp phát)

※ Trường hợp không làm đơn xin thay đổi nhận định nhu cầu giáo dục-nuôi dạy trẻ, theo điều lệ 24 trong luật hỗ trợ nuôi dạy con - nuôi dạy trẻ thì có khi bị hủy chứng nhận nhận định nhu cầu này. Mặt khác, khi làm đơn xin thay đổi nhận định hoặc đơn xin thay đổi địa chỉ - số người trong hộ khẩu v.v... theo quy định của các điều lệ trong luật hỗ trợ nuôi dạy con - nuôi dạy trẻ thì cần phải nhanh chóng làm thủ tục.

27 Thủ tục thôi gửi trẻ

Trường hợp do thay đổi chỗ ở v.v... phải thôi gửi trẻ thì xin vui lòng báo trước cho trường mầm non hoặc nhà trẻ đang theo học và Ban Nuôi dạy trẻ mầm non (Hoiku-Kodomoenka), và xin nhớ nộp 「Đơn xin thôi gửi trẻ」.

28 Hỏi & đáp sau khi đã vào trường mầm non, nhà trẻ (nhận định số 2 - nhận định số 3)

■ Về phí gửi trẻ

Q1 Phí gửi trẻ là bao nhiêu ? Lúc nào mới có quyết định ?

A Phí gửi trẻ cơ bản được quyết định căn cứ theo thu nhập của phụ huynh (ứng với khả năng chi trả). Trẻ em lớp 2 tuổi ~ 5 tuổi được miễn phí gửi trẻ. Về chi tiết, hãy xem trang 22 ~ 23.

Sau khi có quyết định vào nhà trẻ, sẽ gửi thông báo quyết định mức phí gửi trẻ chính thức.

Những người chưa khai thuế thì không quyết định được phí gửi trẻ nên có trường hợp phí gửi trẻ bị thu ở mức cao nhất.

Q2 Phí gửi trẻ ở các trường mầm non - các nhà trẻ công và tư thì có khác nhau không ?

A Phí gửi trẻ ở tất cả các loại nhà trẻ đều như nhau. Tuy nhiên, ngoài phí gửi trẻ còn có những chi phí khác nên hãy hỏi trước ở các nhà trẻ. Và trên trang Web của Thành phố cũng có đăng tải mục “ Các chi phí phụ huynh phải chi trả ngoài phí gửi trẻ ”.

Q3 Làm thế nào để nộp phí gửi trẻ ?

- A**
- Các trường mầm non công lập, các nhà trẻ tư thực
 - └ Thành phố YaO thu phí gửi trẻ
 - Cách chi trả : Nguyên tắc 「Chuyển khoản」
 - Các trường mầm non tư, cơ sở giữ trẻ quy mô nhỏ
 - └ Các cơ sở thu phí gửi trẻ
 - Cách chi trả : Hãy hỏi ở các nhà trẻ đó.

Q4 Trường hợp đưa lớn đang theo học mẫu giáo, phí gửi trẻ của đưa nhỏ có được giảm không ?

A Nếu đưa nhỏ được vào nhà trẻ thì phí gửi trẻ được áp dụng miễn giảm theo diện gia đình đông con. Hãy tham khảo trang 24 để biết những nhà trẻ nào thuộc đối tượng miễn giảm.

■ Ngoài ra

Q9 Có cần thiết phải tham quan tìm hiểu trước về các nhà trẻ không ?

A Tùy theo trường mầm non, nhà trẻ mà phương châm nuôi dạy trẻ, không khí sinh hoạt, các chi phí chi trả khác nhau. Những thông tin cần thông báo trên giấy thì chúng tôi đã đăng nhưng vì là nhà trẻ mà quý vị chọn để gửi con mỗi ngày nên chúng tôi khuyến khích phụ huynh tham quan tìm hiểu trước về các trường mầm non, các nhà trẻ công (tư) thích hợp với phong cách sinh hoạt của con mình cũng như của phụ huynh.

Q5 Nếu có ông bà sống chung, thu nhập của cha mẹ thấp được miễn thuế thì phí gửi trẻ như thế nào ?

A Trường hợp thu nhập năm của cha mẹ (nếu gia đình chỉ có cha hoặc mẹ thì là thu nhập của cha hoặc mẹ) không quá 1.000.000 yen thì sẽ quyết định phí gửi trẻ theo thu nhập của ông bà sống chung, phía có mức thuế cao. Hãy liên hệ với Ban Nuôi dạy trẻ mầm non để biết thêm chi tiết.

Q6 Những gia đình đơn thân chỉ có cha hoặc mẹ thì phí gửi trẻ được miễn phí phải không ?

A Phí gửi trẻ được quyết định theo mức thuế của hộ gia đình. Không hẳn là được miễn phí.

Q7 Làm việc ở nước ngoài, không phải đóng thuế thì dân nhưng để xác định được thu nhập thì phải nộp những giấy tờ nào ?

A Xin vui lòng nộp những giấy tờ có thể chứng minh được thu nhập năm như: giấy lương của nơi làm việc và giấy khai thuế ở nước sở tại (của năm cần nộp) (kèm với bản dịch sang tiếng Nhật). Những người có thu nhập cả ở nước ngoài và trong nước thì nộp giấy tờ chứng minh thu nhập năm của cả hai nơi. Hãy tư vấn với Ban Nuôi dạy trẻ mầm non (Hoiku –Kodomoenka) để biết thêm chi tiết.

Q8 Bị nợ phí gửi trẻ (chưa nộp) thì như thế nào ?

A Về phí gửi trẻ chi trả cho thành phố YaO (trường hợp đi trường mầm non công lập, các nhà trẻ tư thực thì có thư thông báo đốc thúc và yêu cầu trả tiền, điện thoại, hay đến nhà). Mặt khác, nếu tiếp tục không nộp phí gửi trẻ thì sẽ trừ trực tiếp từ tiền phụ cấp trẻ em và niêm phong xử lý khoản tiền chưa nộp. Nếu gặp khó khăn trong việc chi trả thì chúng tôi tiếp nhận tư vấn. Tuy nhiên, trường hợp đi các trường mầm non tư thực, các cơ sở giữ trẻ quy mô nhỏ thì các nhà trẻ này có biện pháp xử lý rất nghiêm ngặt đối với tình trạng nợ phí gửi trẻ.

Q10 Khi ly hôn và tái hôn, trường hợp mới sống chung với ông bà thì có cần làm thủ tục gì không ?

A Tùy theo hoàn cảnh của mỗi hộ mà chúng tôi sẽ hướng dẫn các thủ tục cần thiết nên hãy tư vấn với Ban Nuôi dạy trẻ mầm non. Và khi lý do cần thiết gửi con thay đổi thì cũng xin vui lòng liên lạc.

Q11 Gửi con ngày nghỉ có tốn phí không ?

A Nếu được cấp giấy nhận định cần thiết gửi con ngày nghỉ, trường hợp được vào một trong các nhà trẻ thì không cần trả phí gửi trẻ khi gửi con ngày nghỉ. Tuy nhiên, ngoài những lý do được nhận định như lý do cưới hỏi tang thương v.v...thì cần phải trả phí gửi trẻ.

Ngoài ra

29 Tình hình xin vào các trường mầm non, các nhà trẻ

◆ Tình hình đơn xin vào các trường mầm non, các nhà trẻ (Thời điểm ngày 1 tháng 4 hàng năm)

Niên khóa	Số trẻ xin vào ①	Số trẻ được vào ②	Số trẻ chưa được vào 3 = ① - ②
Niên khóa 2022(R.4)	6,316	6,139	177
Niên khóa 2023 (R.5)	6,566	6,373	193
Niên khóa 2024 (R.6)	6,642	6,466	176
Niên khóa 2025 (R.7)	6,803	6,550	253
Niên khóa 2026 (R.8)	6,810	6,538	272

Niên khóa 2026 Số trẻ được vào nhà trẻ công (tư) theo độ tuổi
(Thời điểm ngày 1/4)

Phân loại	0 tuổi	1 tuổi	2 tuổi	3 tuổi	4 tuổi	5 tuổi	Tổng
Công lập	42	119	143	173	214	221	912
Tư thực	328	874	1,074	1,073	1,119	1,113	5,581
T.phổ khác	3	2	7	9	11	13	45
Tổng	373	995	1,224	1,255	1,344	1,347	6,538

Niên khóa 2026 Số trẻ đang chờ vào nhà trẻ (thời điểm ngày 1 / 4)

0 tuổi	1 tuổi	2 tuổi	3 tuổi	4 tuổi	5 tuổi	Tổng
0	0	0	0	0	0	0

Niên khóa 2026 Số trẻ chưa được vào nhà trẻ theo độ tuổi
(Thời điểm ngày 1/4)

0 tuổi	1 tuổi	2 tuổi	3 tuổi	4 tuổi	5 tuổi	Tổng
29	128	67	15	15	18	272

Niên khóa 2026 Tình hình chỗ trống (thời điểm ngày 1 / 4)

0 tuổi	1 tuổi	2 tuổi	3 tuổi	4 tuổi	5 tuổi	Tổng
43	5	3	23	16	8	98

◆ Về trẻ em đang chờ vào các nhà trẻ

Là những em làm đơn xin vào nhà trẻ, có lý do cần thiết để đi nhà trẻ nhưng chưa được vào vì điều kiện xét tuyển thì được gọi là “Những em đang được bảo lưu”. Căn cứ theo quy định của nhà nước, những em trong “ diện bảo lưu” này, trừ những em vào các nhà trẻ nhỏ được công nhận và những em mà mẹ đang nghỉ nuôi con nhỏ (mà không có ý định đi làm lại) thì được gọi là “Trẻ em đang chờ vào nhà trẻ”

Số trẻ làm đơn mới xin vào nhà trẻ (trừ trẻ xin chuyển nhà trẻ, chỉ những em có lý do gọi trẻ (A)	
Số trẻ có quyết định vào nhà trẻ (B)	
Số trẻ đang bảo lưu(C)=(A) – (B) 【Số trẻ chưa được vào nhà trẻ】	
Lý do của các trường hợp bảo lưu	Người đang nghỉ nuôi con nhỏ (không có ý định đi làm lại) (D)
	Người đang ngưng hoạt động tìm việc (E)
	Những em vào các nhà trẻ nhỏ được công nhận (F)
	Những em vào nhà trẻ Eburi (cha mẹ đơn thân Eburi) (G)
	Những em đi trường mẫu giáo nhận giữ trẻ sau giờ học (H)
	Những em đi các cơ sở có dịch vụ giữ trẻ dạng xí nghiệp (I)
	Nguyện vọng vào nhà trẻ đặc định (theo mong muốn) (J)
	Số trẻ chờ vào nhà trẻ K【Số trẻ căn cứ theo quy định của nhà nước】 (K)=(C) – (D) – (E) – (F) – (G) – (H) – (I) – (J)

Số trẻ ngoài quy định

- (D) Ở thời điểm điều tra đang nghỉ nuôi con nhỏ nhưng không có ý định đi làm lại
- (E) Ở thời điểm điều tra ngưng tìm việc, không có ý định đi làm lại
- (J) Cho dù có nhà trẻ để đi nhưng vẫn không đi mà có nguyện vọng vào nhà trẻ đặc định (theo mong muốn) nên chờ.

※ Dù không thuộc diện “Trẻ chờ vào nhà trẻ” cũng không ảnh hưởng gì đến xét tuyển, tất cả những em diện “Trẻ được bảo lưu” thuộc diện được xét sau đó.

※ Trường hợp khó vào nhà trẻ có nguyện vọng, sau khi xét tuyển, nếu có nhà trẻ nào có chỗ trống thì sẽ liên lạc.

※ Nếu sau lần xét tuyển đợt 2 mà vẫn chưa được vào nhà trẻ thì chúng tôi có tiến hành kiểm tra xác định tình hình của bé nên xin vui lòng hợp tác.

30 Các cơ sở giữ trẻ được công nhận

Là các cơ sở giữ trẻ chưa được công nhận một cách chính thức nhưng theo cương lĩnh của thành phố, ở những vùng phụ cận không có nhà trẻ và không có cách nào hơn là giới thiệu các nhà trẻ nhỏ được công nhận như dưới đây cho những em đang cần đi nhà trẻ.

Về chi tiết, xin hãy liên hệ với Ban Nuôi dạy trẻ mầm non.

Tên cơ sở được công nhận	Địa chỉ	Số điện thoại	Đối tượng trẻ
Mamenoki Hoikuen	Sakura Gaoka 2 - 221	072 - 925 - 8839	Trẻ 0 ~ 2 tuổi

31 Cơ sở giữ trẻ có dịch vụ hỗ trợ nuôi dạy con cho gia đình đơn thân

Dựa theo cương lĩnh của thành phố, có giới thiệu các cơ sở giữ trẻ đối tượng là con em của các hộ gia đình đơn thân. Về chi tiết hãy hỏi ở Ban Nuôi dạy trẻ mầm non.

Tên cơ sở giữ trẻ	Địa chỉ	Số điện thoại	Đối tượng trẻ
Eburi	Aoyamacho 4 - 5 - 16	072 - 990 - 1155	Trẻ 0 ~ 2 tuổi

32 Các cơ sở có dịch vụ giữ trẻ dạng doanh nghiệp (xí nghiệp)

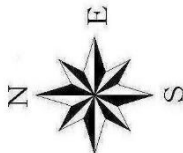
Theo luật chi viện nuôi dạy trẻ - nuôi dạy con, là các cơ sở được nhận hỗ trợ của nhà nước, nhằm đáp ứng hình thái lao động đa dạng theo chủ trương của doanh nghiệp, nhận giữ trẻ tại các doanh nghiệp như một dịch vụ hỗ trợ đi làm - nuôi dạy con. Những em không phải con của nhân viên doanh nghiệp đó cũng có thể vận dụng. Về chi tiết, hãy liên hệ với mỗi cơ sở.

Tên cơ sở giữ trẻ	Địa chỉ	Số điện thoại	Đối tượng trẻ
Inku ru-jon Hoikuen Kyuhoji	Atobe Kitanomachi 3-1 - 26 Tòa nhà Kyuhoji Ekimae Clinic 402	072 - 975 - 6735	Trẻ 0 ~ 2 tuổi
Kizulando Aiwa	Yaogi Kita 5 - 170	080-4135 - 3749	Trẻ 0 ~ 5 tuổi
Shalom Kids Hoikuen	Yaogi Kita 6 - 43 - 1	072 - 968 - 7509	Trẻ 0 ~ 2 tuổi
Sumairu Hoikuen YaO Minami	Wakabayashi cho 1 - 87 Kurosutei Yao Minami ichibankan tầng 1	072 - 975 - 5305	Trẻ 0 ~ 5 tuổi
Taishi Hoikuen	Taishido 2 - 3 - 27	072 - 992 - 7000	Trẻ 0 ~ 5 tuổi
Tamago Hoikuen	Hasuga cho 1 - 4 - 13	072 - 923 - 1644	Trẻ 0 ~ 5 tuổi
Hoikusho Chibikko Lando YaO Minami	Kita Hommachi 2 - 13 - 1 Lầu 2 siêu thị Konomiya YaO	072 - 943 - 3037	Trẻ 0 ~ 5 tuổi
Tsumugi Hoikuen	Asahi Gaoka 1 - 101	072 - 990 - 2030	Trẻ 0 ~ 2 tuổi
Bambi	Mizukoshi 2 - 81	072 - 940 - 3321	Trẻ 0 ~ 3 tuổi
Hanaemi Hoikuen	Miyakoduka 3 -1015	072 - 998 - 1177	Trẻ 0 ~ 5 tuổi

33 Các chương trình hỗ trợ nuôi dạy con trong khu vực niên khóa 2026 (tham khảo)

Chương trình	Nội dung	Nhà trẻ thực hiện	Cách vận dụng
Giữ trẻ vào ngày nghỉ	Giữ trẻ trước tuổi đi học khi phụ huynh gặp khó khăn không thể trông nom trẻ tại nhà vào ngày nghỉ (như chủ nhật - lễ nghỉ - những ngày nghỉ đầu năm - nghỉ cuối năm)	Kirin Kodomoen 072-922-2353 Nintei Kodomoen Maria Hoikuen 072-920-2300 Asuku Kyuhoji Eki Mae Hoikuen 072-924-3060 Ohisama Kodomoen 072-991-1155	Tùy theo mức độ cần thiết gọi con và tình hình làm việc của phụ huynh mà thời gian gọi con và phí gọi con khác nhau. Xin hãy liên hệ trực tiếp với các nhà trẻ.
Giữ trẻ lúc bị bệnh (dạng trẻ bị bệnh không được khỏe)	Khi trẻ bị các bệnh như sốt, tiêu chảy, các bệnh lây nhiễm, v.v... mà phụ huynh gặp khó khăn trong việc chăm nom con ở nhà thì nhận giữ, chăm sóc và nuôi dạy.	Bệnh viện đa khoa Tokkushukai YaO 「Mokomoko Hoiku Sistu」 072-993-8869 (Giữ trẻ từ 3 tháng tuổi ~ 9 tuổi) Phòng chăm sóc trẻ bị bệnh khoa nhi bệnh viện Kimura 072-970-5558 (Có thể đặt lịch hẹn trên mạng) (Giữ trẻ từ 1 tuổi ~ lớp 3 tiểu học) Phòng khám Horii khám nội khoa - ngoại khoa chỉnh hình 「Giữ trẻ bị bệnh Coconia」(tên tạm) Dự định bắt đầu từ tháng 11 /2026 Về chi tiết, hãy xem trang Web của phòng khám. ※Các cơ sở có dịch vụ giữ trẻ dạng doanh nghiệp cũng có giữ trẻ lúc bị bệnh (hãy tham khảo trang 31) Tamago Hoikuen 072 - 923-1644 Hanaemi Hoikuen 072-998-1177 Taishi Hoikuen 072-992-7000	Xin hãy liên hệ trực tiếp với các cơ sở giữ trẻ.

施設マップ



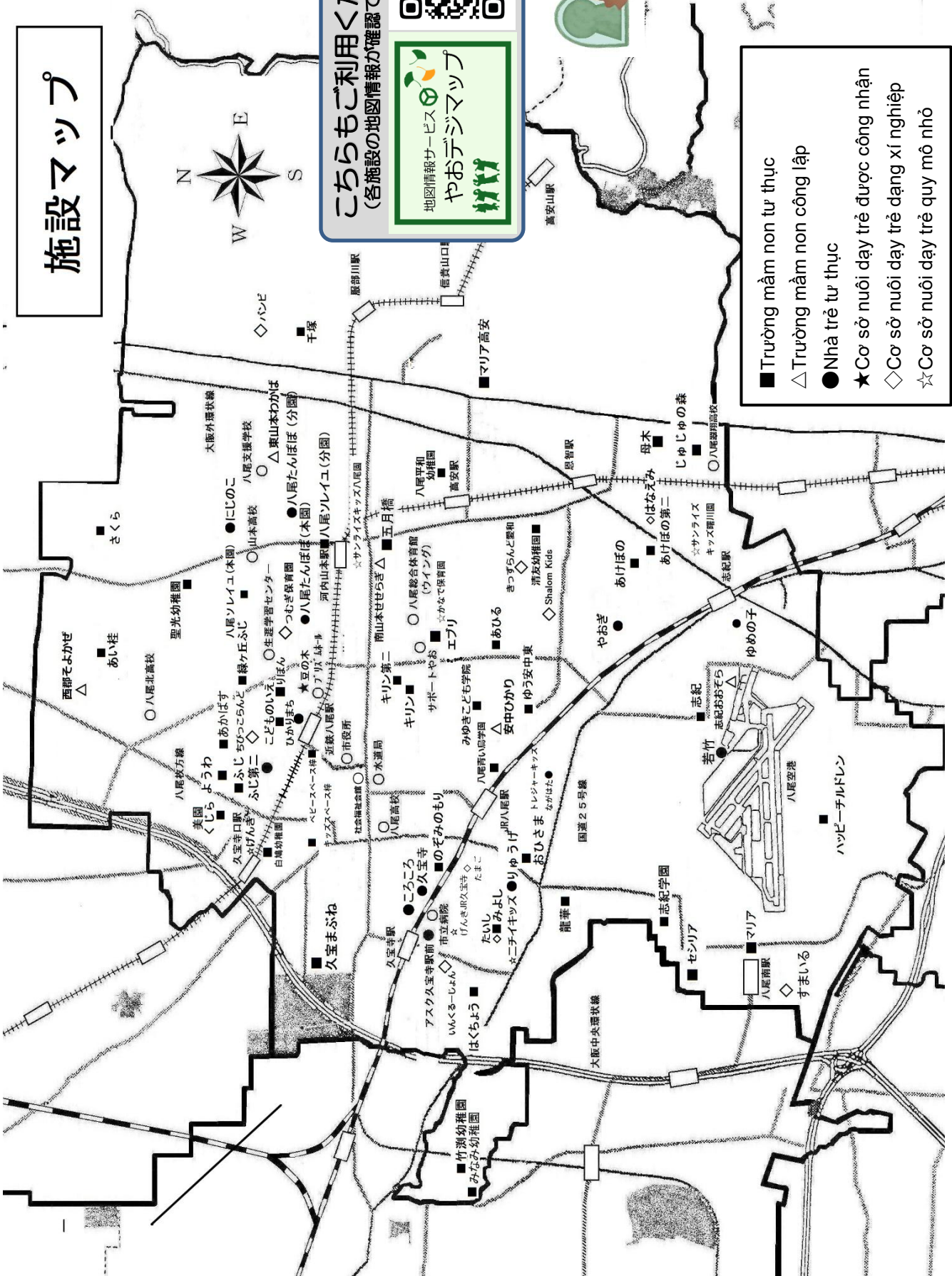
こちらでもご利用ください！
(各施設の地図情報が確認できます)



地図情報サービス
やおデジタルマップ



- 専修学校 専修学校
- △ 専修学校 専修学校
- 専修学校 専修学校
- ★ 専修学校 専修学校
- ◇ 専修学校 専修学校
- ☆ 専修学校 専修学校



Phát hành tháng 10 - 2026 Ấn phẩm R8 - 81

Phát hành Sở Thanh thiếu niên nhi đồng Thành phố YaO

Ban Giáo dục - Nuôi dạy trẻ mầm non

☎ 581 - 0003

Yao shi Hommachi 1 - 1 - 1

TEL 072 (924) 8529 (Trực tiếp)